NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ 2900 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 15 và THỨ BA 16 NOVEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1761

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	0$80	2$40	2$60	1$00
Nam-kỳ, Cao-miên và các Thuộc-địa Pháp	1 60	4 50	2 25	
Ngoại-quốc	2 40	7 00	3 50	
Các lăng và các công-sở	10 00	5 00	2 50	

Mua mau báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Xin mua báo xin gửi trả cho hẳn trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion. . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$20 le ligne

Làm thế nào cho nước ta có được nhiều nhân-tài du-học ?

II

Song, cái kinh-phí về việc học bây giờ lại không như cái kinh-phí về việc học đời xưa. Đời xưa là cái đời đi thuyền đi võ; ăn chỉ cơm mắm, mặc chỉ nâu sồng, cách sinh hoạt của người ta còn phác giản sơ-sài, ít phải cần đến tiền mà không phải có tiền cho lắm; những người theo học chỉ cốt có cái chí theo học cho bền, cái tài theo học cho khá, dỏ cơm bẩu nước mà học cũng được, gánh củi chăn trâu mà học cũng được, thước tre làm bút, xé lá làm giấy, mà học cũng được; không phải nộp tiền trường, không phải trả tiền thầy không phải tốn tiền sách, không tiền xin hạch xin thi; nên hễ cứ ai có chí có tài thức là có thể học tới bậc đại thành mà làm nên quân tử hiền nhân anh-hùng hào kiệt. Đời nay thì khác thế: Đời nay là đời xe điện xe hỏa, bước ra một bước là phải dụng đến tiền: nhà lầu đền đài, không tiền không có thể kiếm được một chỗ nâu chân; ô-tô cao lâu, không tiền không có thể tìm được một nơi hộ khẩu, ăn không tiền không có thịt cá cao lương, không đủ nuôi sức sống; mặc không tiền không có lụa là nhung nỉ, không đủ nhã quan-chiêm. Cái đời người như vậy. người đi học cũng phải như vậy; vì cái cách sinh hoạt trong đời người, cái gì cũng xa hoa mỹ-lệ, mà cái gì cũng phải dụng đến tiền; học phải có trường, phải có thầy, phải có sách, phải có bút giấy, phải có hạch có thi, mà trường cũng không sao không thu tiền trường được, thầy cũng không sao không lấy tiền thầy được, người làm sách phải bán sách để kiếm tiền, nhà làm bút giấy phải bán bút giấy để kiếm tiền, lúc hạch lúc thi cũng phải có tiền để cấp phát cho người chấm thi chấm hạch, thành ra nhất-nhất cái gì cũng không tiền không được, không tiền mà học thì học làm sao, nhất là đi du học các nước ngoài, kinh-phí lại càng nặng-nề quá nữa; nói ngay như một người học-trò ta bây giờ đi du học bên Pháp, một chuyến tàu đi đã mất trên dưới một ngàn quan, rương cộ quần áo thường dùng đã mất năm bảy ngàn quan là sẽn, thuê một gian phòng trọ mỗi tháng mất hai ba trăm quan, ăn trả bữa cơm hàng mỗi bữa mất mười mười năm quan, tiền trường tiền thầy mỗi tháng mất ngót trăm quan, tiền hạch tiền thi mỗi kỳ mất một hai trăm quan... Ấy là chưa kể lại còn quần áo rách đến đâu phải may, sách vở bút giấy cần dùng đến đâu phải sắm, chưa biết nỗi mỗi năm là mấy ngàn quan nữa. Thử cộng bấy nhiêu con số, xem cái kinh-phí một người học-trò đi du học có nặng-nề ghê gớm không? Cái kinh-phí đi học bây giờ nặng-nề ghê gớm như thế mà bảo người chỉ có một cái chí theo học và một cái tài theo học, liệu học được nên không? Tưởng chỉ dù bền dẻo đến đâu, tài dù khá đến đâu cũng khó sao nắm được, ăn xin, không trường, không thầy, không sách, tay không mình trần mà học được, cũng đến thúc thủ vô sách mà than-van hậm-hụi về nỗi trời ơi vạn tội bất như bần!

Không phải không có người thiên tài đĩnh-đạc, chí khí phi thường, gặp thời cùng vận kiển, lang-thang nơi đất khách quê người, mà cái tài theo học vẫn [illegible] sẵn định, tinh-cờ vớ được một người trí-kỷ hay là một vị hảo-tâm đem lòng chu-cấp, nước đồng tiền cố chí mà học cũng được đến chốn đến nơi, cũng tốt nghiệp ở trường đại-học nọ, trường đại-học kia, cũng giật giải trạng lên kỹ-sư, bác-sĩ, cũng nghiễm nhiên thành một bậc đại phát-minh, đại học-vấn, đại chính-trị đại kinh-tế, đại pháp-luật, cũng chẳng kém gì — mà có phần hơn cũng có — những người có tiền nhà ăn học tốn kể ngàn kể muôn. Nhưng có được năm mười người như thế là may mà gặp được cái tạo-tễ kỳ-ngộ chứ ở thường thiên-hạ chẳng có việc gì là việc trông được ở tay người, may mà có người cứu giúp đại được chí, thành được tài, nếu không thì cũng đến lưu lạc một đời, uổng cái tư-chất tuấn-đĩnh thông-minh mà ôm chí cả xuống suối vàng còn chứa-chan tủi giận.

Lại không phải không có người đốc lòng ham học không vì cảnh ngộ cùng bách mà nản chí sờn gan, trèo non vượt biển, chẳng quản gian lao, xông-pha một tấm nhiệt-thành, đi cho tới được những chỗ uyên thâm văn-minh, suối nguồn học-thuật, không tiền trợ, tiền lữ, tiền mặc thì đi làm bồi, hoặc làm thợ, hoặc làm phu, không tiền trường, tiền sách, tiền thầy thì nghe giảng dễ, vào thư viện, đọc báo chí về các môn học, học bài học của các thầy dạy gửi thư, có được chút giờ lao-động, còn dư thì đến bàng tỉnh ở các ban học dạy trưa dạy tối, có được ít đồng tiền công dành dụm thì nộp tiền học với các thầy dạy từng khóa từng *cua* (cours). Cái lối cần công kiệm học như thế, đã thấy có một số người Nhật người Tàu, khổ học-sinh ở bên Âu Mỹ, mà cũng thấy có người học thành doanh toại, để tấm gương thành thực nhẫn nại cho đàn hậu-tiến thanh-niên. Nhưng cái số người như thế bao giờ ở đâu cũng vẫn là số hiếm; và khổ học mà thành học được, e mười người cũng họa mới có một hai; cái gương thành thực nhẫn-nại đến tột bậc quá đỗ hỗ để đã được mấy người có đủ cái tinh lực phi thường, hòng cái công học gián-đoạn cái được cái chẳng được có kết quả hoàn toàn viên-mãn.

(Còn nữa)

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 12 novembre 1926

Nước Pháp

Chính đốn nhà binh

Chính-phủ đệ trình các ban hội-đồng những biện-pháp luật-pháp binh vực của ông Painlevé tổ-chức một binh gia hàng cường, sẽ thể lợi dụng được hết thảy binh lực trong nước và đối phó với tất cả các sự bất kỳ. Binh hạn binh dịch là một năm, tăng số binh sĩ chuyên-nghiệp, kịp lập một đạo hiến-binh luân-chuyển, để bảo thủ cuộc binh-an ở trong

Việc tài chính

Ông Poincaré có tuyên-ngôn với viên đại-biểu nhà báo *Journal* rằng ngân-khố hiện nay đã chỉnh-đốn, khiến cho nước Pháp có thể thi-hành được hết thảy các điều khoản việc-tịnh trước. Ông có khen ngợi cái thái-độ của nghị-viện.

Tại thử dân nghị-viện

Ông Raoul Péret nghị trưởng tuyên-cáo rằng hiện có 38 lá đơn xin chất-vấn, và hỏi chính-phủ định đến bao giờ thì bàn đến. Ông Poincaré có nói nhờ về nghị viện có hòa mục, và giữ lấy cương, trên tình-thế tài-chính đã yên ổn. Ông nói nay cần quyết-nghị về sổ sai thu trước khi bàn các lời chất-vấn. Các nhà chất-vấn được phép mỗi người nói trong 5 phút về việc định ngày chất-vấn.

Nước Anh

Việc thợ mỏ

Về việc thợ mỏ đình-công, hai bên đã mưu trên hòa, để định tiền công theo từng hạt, đặt một cái tòa án trọng-tài và ấn-định số trợ-cấp của chính-phủ.

Nước Đức

Việc nội chính

Chính-phủ, các đảng tán thành cho chính-phủ, và đảng xã-hội đã điều-đình với nhau; về các vấn-đề quan trọng, thì đảng xã-hội cũng sẽ tham dự. Ông trưởng có tin-ngưỡng rằng chính-phủ quyết đề-huề với đảng xã-hội để sửa lại hiến-nghị-viện; đảng xã-hội thì nói nay phải ngăn đảng dân-tộc không cho dự vào tòa nội-các.

Nước Thổ

Hội liên-hiệp Á-đông

M. Tchitchérine (Nga) và M. Rouchdi Bey (Thổ) đã ký giao ước với nhau để soạn một bản hiệp-ước về hội liên-hiệp Á-đông. Không chắc nước Ba-tư có dự hay không.

Hoa-kỳ

Trái khoản Đồng minh

Quan tổng-thống Coolidge diễn-thuyết ở Kansas-City có tỏ ý rằng không chịu sửa đổi các bản giao-ước Mellon Berenger.

Nhật-bản

Một cuộc hội-nghị

Cuộc hội-nghị khoa học Thái-bình-dương đã làm xong công việc. Kỳ hội nghị sau đến năm 1929 sẽ họp ở Batavia.

Xiêm-la

Lễ vạn thọ

Nhân dịp lễ vạn thọ, ngày 10 mười rồi Xiêm-hoàng có thết cơm hoàng-gia; buổi chiều quan thượng-thư bộ ngoại giao đã tiếp binh sự-Sáu. Sau khi ăn cơm, Xiêm hoàng và hoàng-hậu tiếp cả các quan khách tại chính điện.

Ngày hôm thứ tư 10, Xiêm-hoàng làm lễ khánh-thành thư-viện và viện bảo tàng.

Ngày 11, kiều dân Pháp họp ở bộ sứ-thần, quan sứ-thần Weidau, có đọc một bài diễn-văn trước đài kỷ-niệm những người dân Pháp ở Xiêm tử trận.

Ấn-độ

Việc kỹ nghệ

Trong tháng Octobre, nhà máy *Burma Corporation Limited* xuất-sản 28.497 tấn quặng, và 8704 tấn giây thỉ. Các nhà máy đã chế được 4343 tấn chì nguyên, và 120 tấn bạc nguyên. Số tiền được 3736 tấn, và số đồng được 1200 tấn.

(A. R. I. P.)

SỐ MÁY NÓI DÙNG TRÊN THẾ GIỚI

Nay tính ra thì số máy nói dùng trên thế giới như sau này:

Hoa-kỳ trong 100 người có	13	sở máy nói
Đan-mạch	8	—
Thụy-điển	6	—
Na-uy	6	—
Đức	3	—
Anh	2	—
Pháp	1	—

Ở thành Nữu ước, về năm 1905 có 300.000 cái máy nói, mà hiện nay thì đã có tới gần hai triệu cái máy và 130 sở máy nói.

Ở nước Nga thì việc dùng máy nói lại rất thông thường lắm. Kiếp sống thì quê, số người dùng máy nói cũng ngày càng nhiều ra mãi.

Ở Đông-dương thì số người dùng máy nói hãy còn ít lắm. Tuy nhiên, mỗi ngày cũng thấy một tiến bộ. Năm 1913 có 810 cái máy, năm 1918 có 1.174 cái máy, đến năm 19.5 thì đã được 3.000 cái máy nói và hiện nay đường điện thoại ngày một mở ra nhiều, chắc số máy nói cũng ngày một tăng lên hơn nữa.

Việc Trung-hoa

Ngày 9 Novembre 1926

Tào Côn thề phận công không được sẽ tự-tử

Ngày 5 novembre Tào Côn có khai cuộc quân-sự hội-nghị ở Tín-dương. Tào nói các tướng-lĩnh nên hỏ bết ý kiến riêng, để thống-nhất quân-quyền. Ngày hôm ấy Tào lại điện ra các quân doanh rằng trong một tuần phải đánh lấy lại được Vũ-hán, không thì cũng phải lấy được Hiếu-sâm, nếu không thì Tào sẽ tự-tử.

Tôn-truyền-Phương bị thua

Tôn tư lệnh thứ-thứ Cửu-giang, hễ nữa mưu phản công nhưng đều bị thất-bại. Quân Quảng-đông lại đánh lấy được Nam-xương.

Hiện quân Quảng-đông kéo vào Cửu-giang, nhân-dân trong thành sẽ mở hội hoan-nghênh rất là nồng nhiệt. Tôn đã bỏ chạy về Giang-ninh.

Thái độ Đường kế-Nghiêu

Đường-kế-Nghiêu trước đây có tin theo mệnh-lệnh Ngô-bội-Phu, sẽ mang quân đánh Quản-tây để quấy rối hậu phương quân Quảng-đông, nhưng vì các tướng-tá hết sức phản đối việc ấy, vì vậy nên Đường cũng phải thôi. Hiện Đường giữ cái thái độ trung lập.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 12 novembre

Các báo nước Nga

Các quan Trung-hoa cấm hai tờ báo Nga ở Cáp-nhĩ-tân 15 ngày, vì hai tờ báo ấy cổ động chủ-nghĩa cộng sản.

TRẬN BÃO Ở PHÍA NAM TRUNG-KỲ MỚI RỒI

Cứ như tin tức tiếp được sau đây ở phía Nam Trung-kỳ về trận bão mới rồi, thì ra bão cứ nhất và hại nhất ở miền Nha-trang, và Nha-trang hình như trúng vào chỗ trung-tâm luồng bão. Nhiều nhà cửa bị hại, nhất là ở Chụt. Nhà cửa của các viên chức ở đấy bị tổn hại nhiều lắm, các viên chức ấy phải đến trú tại các nhà của sở Dương-hải. Bể sóng dữ, một cái ô-tô sau người bị đắm ở gần Cauda Bốn người chết đuối. Mùa màng không tổn hại mấy. Đường giao thông với các tỉnh lân cận bị bão đến bị nghẽn. Chưa rõ số tổn hại là bao nhiêu.

HÀI ĐÀM

Quan lớn dạy quá!

Tên lý Bường tuần là bướng, quan huyện cho trát bắt 6, 7 tên mà không lên. Đến lần thứ tám Bường ta phải theo lệnh lệ lên hầu quan.

Quan hầm hầm nổi giận lôi đình, thấy mặt Bường thập-thò ở công-đường, liền quát: «Con mẹ chết nó sai ông lý Bường chẳng nói chẳng rằng, đòi đến lại sấn quan, gái đâu, gái tại, thò thẻ «Bẩm quan lớn dạy quá, quan lớn chém nỗi tôi, tôi xin thề hay đời làm thầy tớ xách điếu quan lớn». Quan tức quá gắt: «Mọe cổ nó xuống đánh cho ông hai chục». Bường nói luôn: «Có thể chết!» vừa nói vừa nằm, chưa biết hãn làm sao hay nữa.

T. S.

VIỆC HANOI

Thuế : thi

7 giờ	28 40
15 giờ	25 60

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	12	30
nhì,	11	70
ba,	10	55
Thóc hạng nhất,	6	70
Hạt ngô	6	70

Giá bạc: Kể từ ngày 15 Novembre 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 141 60.

Thời giá quốc trái

Ngày 9 Novembre 1926

3 %	hoàn dân		651.00
3 ½ %	hoàn dân		521.65
4 %	vĩnh viễn	1917	481 70
4 %	»	1918	474.20
6 %	»	1920	581.35
5 %	hoàn dân	1920	701.50
4 %	vĩnh-viễn	1925	841 25

Ngày 13 Novembre 1926

5 %	vĩnh-viễn	491.95
5 %	1915-1916	581 50

Tin tàu. — Tàu *Song ho* đến ngày thứ ba 16 novembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ hai 15 novembre.

— Tàu *Amérique* đến ngày 17 novembre hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy sang Pháp qua Tourane và Saigon. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối 16 novembre.

Các tàu Pháp tại Quảng-châu. — Quan Lãnh sự Pháp tại Hongkong vừa điện về phủ Toàn quyền như sau này:

Nhờ ngài thông báo cho các trường tàu hỏa có Pháp từ các bến Haiphong chỉ có những việc cần sử quan-thuế Trung-hoa mới được có tàu xuống tàu ở Quảng-châu để khám các hàng-hóa và để bách lý thôi. Vậy có viên chức nào của Chính-phủ Quảng-châu xuống tàu khám xét và hỏi han gì thì các trưởng tàu nên nhất định không cần ju và đừng ký giấy gì cả hay hỏi.

Tin đường sắt. — Đường Bắc-kạn đi Phủ-thương và Chợ-rã về phía Bắc bỏ và đường Bắc-kạn đi Na-khoang và Ngân-sơn về phía Cao-bằng nay đã chữa xong, kể từ ngày 13 novembre các xe cộ đã đi lại được như cũ.

Hội-đồng chính-phủ. — Sáng thứ bảy vừa rồi, ban thường trực của hội-đồng chính-phủ đã họp tại phủ Toàn-quyền, do quan quyền Toàn-quyền Pasquier chủ-tọa.

Hồi 10 giờ rưỡi thì hội đồng giải tán.

Hội-đồng Bảo-hộ. — Đến ngày 20 novembre này thì hội đồng Bảo-hộ sẽ họp tại phủ Thống sứ, do quan Thống sứ Robin chủ tọa.

Phường hát Tây sắp tới nơi. — Phường hát Tây của M. Depuis đóng tuồng trang hiện đang diễn tại Haiphong, đến tối 27 novembre 1926 thì bắt đầu khai diễn tại Hanoi.

Xe lửa Nam-kỳ nước giảm giá về dịp Hội-chợ. — Sở xe lửa đường Nhà-nước ha cáo rằng từ ngày 20 novembre cho đến 12 décembre sẽ phát *những vé khứ hồi giá tiền chỉ tính có một lượt* cho các hành khách ba hạng trên đi xem Hội-chợ Hanoi.

Vé lượt trở về được dùng mãi cho đến chậm lắm xe lửa cuối cùng ngày 22 décembre 1926.

Hội đồng bảo trợ các trẻ con nuôi con nước. — Quan Thống-sứ vừa ký nghị định cử những ông bà có tên sau này vào các ban hội đồng bảo trợ các trẻ con nuôi sản nước tại các tỉnh và thành phố ở Bắc-kỳ như sau này:

Bắc-giang: quan Thiếu tá ấu binh, quan Giám-binh, quan Tuần-phủ bản tỉnh và M. Phạm-thanh-Tinh nghị-viên.

Bắc-kạn: quan Giám-binh, quan Ấn sát bản tỉnh và quan châu Bạch-thông.

Bắc-ninh: MM. Ramsacet nhà kỹ-nghệ ở Đáp-cầu, Vũ-duy-Tinh, huấn bản và Ngô-trọng-Chí, dân-biểu.

Hà-đông: M. Daros chánh sở mật-điện, quan Tổng-đốc Hoàng-trọng-Phu, M. Nguyễn-bá-Nghị, thanh-tra tòa sứ.

Hà-nam: Cụ Sonvignet, quan Giám-binh, MM Lê-huy-Trước Ấn-sát bản tỉnh, Bùi-mạnh-Hợp kỳ hào.

Hưng-yên: quan Tuần-phủ bản tỉnh, MM. Charjon chủ rượu bản tỉnh và Hoàng-văn-Toàn là kỳ-hào.

Kiến-an: MM. Beaumlopp là nhà kỹ-nghệ, Mai-trung-Cát Tổng-đốc, Nguyễn-ngọc-Mỹ dân biểu,

Bùi-văn-Tuất hội-viên và Nguyễn-văn-Chương là người quản lý công-ty Đồng-lợi.

Lạng sơn : Cụ Maillet Quan-Tuần-phủ bản tỉnh và quan giám-binh.

Lao kay : M. Marty là nhà văn-thi, quan châu Thủy vụ quan châu Bảo-thắng và M. Hoàng-đình-Ninh là dân biểu.

Ninh-bình : Cụ Cte ay MM. Trần-tán-Bình Tuần-phủ bản tỉnh, Lê-đình-Sán Nguyễn văn-Nghị tri-huyện.

Phú-thọ : MM. Lê-văn-Bình Tuần-phủ bản tỉnh, Delaloye là đốc học trí, Hoàng-văn-Mẫn dân-biểu, Mme Nguyễn-thị-Sáng M. Lương-tích-Khiêm quản khố-xanh hồi hưu.

Phúc-yên : MM. Lê-khắc Huân, Đặng-đình-Đức và Trương-đình Chính là kỳ hào.

Quảng-yên : M. Colomade d'Ysria là nhà kỹ-nghệ, quan Giám-binh, Quan Á-sát bản tỉnh.

Sơn-la : MM. Cầm-văn-Oai quản-đạo, Mai-Sơn, Cầm-ngọc-Phương Tri-châu Sơn-la, Cầm-văn-Ơ, hội viên dự-thính Phú-yên (Vạn-yên), Vũ-duy-Quỳ buôn bán ở Tà-chân.

Sơn-tây : M. Lunard điền-chủ tại Tuyng, quan Tuần-phủ bản tỉnh, MM. Đỗ-đức-Thành là dân biểu và Trần-văn-Kỷ là điền-chủ ở Thanh-vị.

Thái-bình : quan Giám-binh, M. Nguyễn-huy-Oánh-Nghị, Trần-đình-Vĩ và Trần-đắc-Tôn là kỳ hào.

Tuyên-quang : M. Gache đi-thám, quan án sát bản tỉnh, M. Hoàng-hữu-Nhĩa là dân biểu.

Vĩnh-yên : quan giám-binh, MM. Nguyễn-hữu-Cự nghị-trường, Nguyễn hữu-Tiếp phó nghị-trường phòng nhân-dân đại-biểu.

Yên báy : Cụ Blondel, quan huyện Trấn-yên Nguyễn-văn-Tuấn, MM. Nguyễn-văn-Xoáu và Đặng-ngọc Vi là kỳ hào.

Cao bằng : M. Canavaggio điền-chủ, quan Tuần-phủ bản tỉnh, M. Tăng-quang-Giong thư-ký tòa sứ.

Hà-giang : M. Gardelle điền chủ, quan quản-đạo Trần-văn-Tiếp, MM. Đỗ văn-Châm trạc-châu, Đỗ-đình-Bộ buôn bán.

Hải-ninh : Quan phó Công-sứ, ông chủ Thương-mãnh và ông chủ giấy-thép bản tỉnh.

Hanoi : quan nguyên Khâm-sứ Tessan, quan nguyên Tuần-phủ Grelet, M. Đào văn-Sử và Mme Nguyễn-Liên.

Hải-phòng : MM. Fauvel, quản-lý nhà Sauvage, Gregulard chánh phòng Nam-đế-tinh, Trịnh-qui-Khang, Vũ-văn-Thanh hội viên thành-phố.

Hải dương : quan Giám binh, quan Tổng-đốc bản tỉnh, M. Nguyễn-hữu-Bài nguyên Tuần-phủ.

Nam định : MM Marchand chánh nhà máy sợi, Zimmermann nguyên đại-tá, Hoàng-hữu-Trương ấn sát bản tỉnh, Hà-duy-Thăng là nghị-viên thành phố và dân biểu, Lê-qui-Cẩn buôn bán.

Các vị có tên trên này đều sung chân hội viên trong 2 năm, cho đến ngày 16 Novembre 1928 là hết hạn.

Chỗ săn muốn bán. Hỏi ở nhà báo.

KNOCK

Tích chuyện rất vui, lý-thú, buộn cười tức bụng chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 10 đến thứ ba 16 novembre 1926.

ĐÁNG NGỜ

Một người con gái học thức, có tính hạnh nết ra, phải bị oan tiếng dan díu với chồng người, sẩy ra lắm đoạn rất ái oán — khiến cho ai xem đến chuyện cũng phải cảm động chút lòng, chuyện này là chuyện tâu chiếu tại rạp Family Cinéma Hanoi, phố hàng Buồm, từ thứ bảy 13 đến thứ ba 16 novembre 1926.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ĂNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, thực giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các người gửi mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết rõ số tiền gửi gửi hỏi, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm đề sẽ làm kiểm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thấu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Một bộ ba. — Xưa nay các chú sôi-lỷ đen vẫn có tiếng là quỷ quái, nhờ gì để người lừa được bao giờ. Vậy mà nay có một người bị ba lần bọm dùng mưu lừa nổi được họ.

Nguyên đã một năm nay, Trần-tấn-Thọ làm thư-ký, nhà ở số 53 phố Chemeaulme (Chợ-đủ) có dắt hai người bạn là Nguyễn-phúc-Lộc 23 tuổi, sinh-viên trường Cao-đẳng thương-mại nhà ở phố hàng Gà Cửa-đông số 36 và Bùi-xuân-Quang 19 tuổi, nhà ở hàng Nón số 114 đến nhà một ông đen là Mevappachetty hỏi vay hai trăm bạc Bu chàng đồng mưu làm hai ở nghị-định giả là Phan-công-Cửu và Ng-phúc-Lộc thì ký là Ng-đình-Trứ. Đến hạn, tiền đòi không được, người chủ nợ hỏi đến người bảo-lãnh ở Kho bạc và ở Thống-sứ thì đều không có cả. Sở Mật-thám xét đã lâu nay mới rõ ra là chuyện giả mạo liền đưa cả bộ ba vào giam để xét hỏi.

Thi bằng Sư-phạm. — Bắn ngày 29 janvier 1927 này, sẽ mở kỳ thi sư-phạm (*certificat d'aptitude pédagogique Titre indigène*) về hạ sơ học yếu lược cho các hạng nam nữ giáo học tòng thi.

Thi ở những nơi nào sẽ ấn định sau.

Đơn xin tòng thi phải gửi đến nhà Học-chính Bắc-kỳ, hạn đến ngày 19 décembre 1926 là cùng.

Tòa án Trừng trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Ô tô đánh ngã người. — Nguyễn-văn Khoa làm *chauffeur* cầm máy ô-tô cho M. Ngay-hoc-Pleng ở Hapsong Fai là người Khách, ngày tháng trước vào hồi hơn 11 giờ, đi chở đến đường Carreau vì mở máy chạy nhanh đụng phải cái xe song-mã Mme Cassagneau người *sa-lich* đến bị thương. Việc này kỳ trước tòa đã hỏi hai bên, rồi hoãn lại. Nay bên bị cáo không đến hầu, tòa nghe lời luật-sư bên nguyên rồi tuyên án phạt tù-vy-Khoa 100 quan án treo và 200 đồng tiền bồi thường cho bên nguyên mà tiền lệ phí và tiền bồi thường thì chủ phải chịu trách nhiệm.

Bầy tỏ bất lương. — Ngày tháng trước M. Coquelin là đốc-học trường Lycée Albert Sarraut, trước khi đi ngả có để một cái vi trong đựng hơn 700 đồng ở tại ấy trong ở phòng ngủ, đến vàng dậy thì thấy mất cái vi trên ấy. Koi-M Coquelin đi trình thì sở mật-thám và sở cẩn-cước đến xét không thấy dấu vết gì là tờ trộm vào ấn trăm tà. Sau sở mật-thám nghi cho Tô-Tinh làm bởi người đó tên Tinh ở tại nhà khóa của lại mà sáng ra mở ra, mới đến nhà khám thì thấy những quần áo và đồ đạc của M. Coquelin để trong hòm. Hỏi thì Tô-Tinh không nhận là ăn cắp tiền của chủ và khai rằng những đồ đạc quần áo khám thấy là của M. Coquelin cho và bỏ lại *tuồi* khi về nghỉ bên Pháp. Tòa hỏi xong, hoãn lại để nghị án.

Chứng cự người sở Thương-chính. — Ngày tháng 9 tây vừa rồi F. Ézard là phó đoan đun linh *mạch-nó* đến nhà chị dâu Tổng-văn-Sáo tức Cai-Can là người Khách buôn bán ở Hưng-yên khám thuốc phiện lậu. Lúc bắt đầu vào khám thì Chú-Can đến bảo rằng không có phép vào khám nhà dân bà gà và nói tiếng khách vàng tục ra Kui C u-Can thấy khám xong không bắt được tang vật gì lại lăng mạ bằng tiếng Tàu và tiếng Annam. Tên phạt Chú-Can 50 quan.

Bầy tỏ ăn cắp của chủ. — Nguyễn-trọng-Lương ở nấu bếp cho M. Venrone là ký-sư sở Lục-lộ ở ngày 20 tháng 10 tây vừa rồi, mà từ khi tên ấy đến làm thì nhà thường mất cắp tiền luôn, khi một vài đồng, khi một vài chục. Một hôm M. Venrone lấy một cái giấy 20 đồng bèn sẽ rồi bỏ vào tủ áo, khi lấy áo thì đã thấy mất số tiền ấy rồi, mới đi trình thì sở tầm, khám trong mình tên Ký rất ngay được cái giấy 20 đồng đúng chữ số của chủ để bên. Tòa phạt tên Lương hai tháng tù.

Người làm công bất lương. — Ng ngọc-Oanh làm nông cho hiệu Quảng-hưng-long ở phố hàng Bồ khi thu tiền hàng thì bớt lại tiền và khi đi đưa hàng thì lấy đồ của hiệu ra. Hỏi thì Nguyễn-ngọc-Oanh nhận và đã xin đền Vì M Sen-xuân-Hoan là quản-lý hiệu ấy xin rút đơn kiện, nên tòa lượng phạt Ng-ngọc-Oanh 3 tháng tù và 25 quan án treo.

Cuộc đánh số Tombola lấy tiền giúp dân bị lụt. — Hôi « *Pédale Tonkinoise* » được phép đặc cách mở một cuộc đánh số *Tombola* để lấy tiền giúp dân bị lụt. Các đồ vật để chia cho các giải trúng số là 1 cái xe ô-tô, 2 cái xe mô tô và mười hai cái xe đạp.

Mỗi vé bán là 1 $. Số vé bán định là 4000 cái.

Đến ngày 8 décembre 11 26 thì mở số, do hội đồng hội « *Pédal Tonkinoise* » chủ trương và quan Đốc lý Hà-nội cùng hội đồng trung-ương hội cứu tế kiểm-soát.

Thi thanh-tra kiểm-lâm — Kỳ thi phó thanh tra kiểm lâm hạng ba đến ngày 15 và 16 décembre 1926 bắt đầu từ 8 giờ sáng sẽ mở tại phủ Thống sứ.

Người học-chính. — Mlle Trần-thị-Lạng, cựu học-sinh lớp sư phạm Nam-định, nay được bổ giáo-học tập sự.

M Phạm-ngọc-Tâu, cựu học-sinh trường Bảo-hộ có bằng Tiểu học tây và bằng Cao-đẳng tiểu-học Pháp-việt và M. Trần-bình-Kiểm, cựu học-sinh trường Cao-đẳng tiểu-học Nam-định, có bằng thành-chung, đều được bổ giáo-học tập sự.

M. Vũ văn Mậu, Hà-trung — Sơn, cựu học-sinh lớp sư-phạm Nam-định, [illegible] làm phụ-biện, nguyên bổng 22$50.

M. Nguyễn-ngọc-Cư, giáo học tòa sự, hết hạn nghỉ, được từ định, để tòng học tại trường Cao-đẳng sư-phạm.

M Phạm-văn-Toàn, giáo-học tập sự tại trường khu Bắc Hanoi, được từ định.

M. Phạm-văn-Hinh, ở bằng thành-chung, được bổ giáo-học tập sự.

M Nguyễn-văn-Quát cựu học-sinh lớp sư-phạm Hanoi được bổ giáo-học tập sự.

M. Chu-xuân-Giáu, cựu học-sinh lớp sư-phạm Hanoi, được bổ làm phụ-biện, nguyên bổng 2 45).

M Tô-Tước, cựu học-sinh lớp sư-phạm Hanoi, được bổ làm phụ-biện, nguyên bổng 22$50.

M. Lê-văn-Phúc, giáo-học thí — sai tập sự ở Đại mạo, huyện Hiệp-hòa [illegible] không chức-vụ.

Lính khố đỏ với phường xếc. — Tối thứ năm vừa rồi, lại một bọn chúng linh một trăm linh khố đỏ, bỏ đến đánh phá Bourrus thì đụng phải cái xe ô-tô số T. 1245 của một người Tây cầm máy ở đường Quan-thánh số nhà 136.

Lại ngày hôm 14 vào hồi 4 giờ chiều một cái xe đạp do một người Tây đi, khi đi đến đầu phố Sông-tô-lịch rẽ ra phố hàng Đồng thì đụng phải cái xe của Bạch kim-Đinh ở số 36 phố hàng Cót.

BÁO CỬ NHÂN-DÂN ĐẠI BIỂU

Hanoi. — Khu đệ nhị

Kính trình các ngài có quyền bảo-cử. Tôi ra ứng-cử kỳ này, các ngài có lòng tin-nhiệm bỏ vé cho được trúng cử. Vậy tôi xin có mấy lời thành-thực cầm tạ các ngài, và tôi xin sẽ làm hết nghĩa-vụ, cho khỏi phụ cái thịnh-tình của các ngài đối với tôi.

Ngạc-văn-Đồng

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$ 15
Tiền cước thường . . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho :

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

Chết đuối. — Ng-văn Quang lên 2 tuổi ở Hà xuống sông Cái bị chết đuối thì nay đã tìm thấy xác và đã giao cho người nhà đem bỏ ấy.

Các tin vặt. — Nguyễn-văn-Xuân 23 tuổi cũng bị bắt được quả tang ăn cắp của M. Nguyễn-văn-Sở 20 đồng bạc. Nguyễn-văn-Hi 29 tuổi ở số 70 phố Mới ăn cắp một cái vi đựng 5 đồng bạc của một người tây Nguyễn văn Thanh 18 tuổi cũng ăn cắp của một người đàn bà là Trần-thị-Khai 5 đồng bạc đều phải bắt giam để xét hỏi.

— Sở mật thám đã cho xét về việc Trần-thị-Thao và Nguyễn-thị-Cai đánh nhau.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cassanz* ».

Thuốc cũng vàng giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi chầm. 9008

Tàu « Hanoi » bị giặc cướp

Ngày 14 Novembre vừa rồi, quan Lãnh sự Pháp ở Hongkong có điện trình quan Toàn-quyền rằng tàu Hanoi của công ty hàng hải Đông-dương ngày 11 Novembre khi ra khỏi Quảng-châu-loan thì bị một bọn giặc chừng ba mươi đứa cướp mất nhẫn.

Bọn nó bắt vận máy tàu ra vũng « Biac » cho chúng xuống, rồi mới cho tàu đi.

Rồi tàu Hanoi mới đi được, đến tối 13 Novembre thì tới Hongkong.

Một người lính Annam tên là Trần-văn-Truật (số lính thủy số H. 907) bị bắn chết và mấy người bị thương, nhưng chưa rõ tên.

Trong vô tuyến điện ngày hôm nay lại có tin sau này :

[illegible] *cướp giả làm hành-khách xuống tàu Hanoi ở Fort Bayard. Khi tàu ra bể, chúng giết một người lính Annam, ném xuống bể, và đánh hai người khác bị thương. Chúng bắt đưa tàu đến vũng Biac, gần Hương-cảng, đến đấy chúng đem của cướp được xuống đò đợi sẵn ở đấy. Chúng cướp mất 70.000 hoa viên. Trong số ấy có 0.000 là tiền quan-thuế ở Pakhoi. Đêm hôm qua, tàu đã tới Hương-cảng.*

CÁI NẠN CỘNG SẢN Ở JAVA

Báo chiều ngày thứ năm 12 Novembre ở miền tây đất Java có xảy ra một việc âm-mưu cộng sản, cái phạm vi rất to tin có khi giới hạn hai người cảnh sát, một người chết. Viên binh tới nơi, phá tan được bọn ấy. Đã bắt nhiều người. Ở gần Tangerang cũng thấy nhiều người tụ tập, thì quân lính đã đánh đuổi tan đi. Hỏi ra đầu, có ba chục người đến phá nhà ngục ở Batavia, người lính canh bắn ra; hai bên bắn nhau; mấy người lính bị thương; bọn cộng sản cũng bị thương bốn người, ba người nặng, và hai người nữa Bọn cộng-sản chiếm lấy sở Vô-tuyến điện, và cắt các đường giây, làm ngẽn các đường thông tin. Một toán lính đến nơi, họ lệnh cho bọn cộng sản phải đầu hàng, nhưng họ không chịu phục-tinh, lính bèn bổ vì lấy cớ điện-thoại, bọn Cộng sản bèn ra, thì lính bắn lại mấy phát súng. Bên lính bị sáng, bọn cộng-sản bỏ lại. Đã bắt nhiều người.

Đêm ngày thứ năm sang ngày thứ sáu; mấy toán cộng sản thảo đình ấy có thấy năm chỗ trên đường sắt ở Nagrek và con đường từ Bandoeng đến Tjiratoe; họ thảo vận lát một cái cầu, và cắt nhiều đường điện thoại, điện báo, một viên chức bảo xứ đi đến đấy, phải bị cộng-kích ở dọc đường, bị thương.

Mấy toán khác phá ở miền Tangerang và Bantam, xông vào các nhà của linh cảnh-sát đóng. Ở đấy bây giờ chỉ có 5 người lính cảnh sát, còn những người khác thì bận việc ở các nơi. Họ tàn phá các nơi, mất sau họ viên đại biểu của chánh phủ, cùng ba người lính cảnh-sát tới nơi. Viên ấy bị họ phải đầu hàng, nhưng họ không phục tinh, lại đã phải họ lệnh bắn, cho họ giải tán đi.

Mấy trăm người khác sẽ sáng dài, và súng ngắn, xông vào nhà viên cảnh chánh Serang ở Menes, về tỉnh Westbantam giết viên chánh châu, bắn vợ con viên ấy bị thương. Viên chánh cảnh Tjelegon và nhiều người lính cảnh-sát bị giết. Viên chánh chân Labuan, bị thương nặng cứu được.

Nhiều lính cảnh sát đóng ở Menes, ở Serang, và ở Pandeglang; nhân dân các thành ấy đã được lệnh khuyên nên lánh vào các sở cảnh sát, các đồn cảnh sát giam đấy những người có súng ống bị bắt.

Hiện nay tình-thế đã bớt yên.

A. R. I. P.

Tin sau cùng

Ngày 13 Novembre

Tại thứ dân nghị-viện nước Pháp

Từ dân nghị-viện bỏ 344 về đổi với 193 về y lời tòa nội-các xin hoãn đến khi quyết nghị xong sẽ chi thu hồi, bàn về các lời chất-vấn.

Việc thợ mỏ nước Anh

Hội-đồng các đại-biểu thợ mỏ nước Anh bỏ 432 về đổi với 352 về kỳ uyển thuận các khoản của quan hòa-giải.

Việc cấm rượu ở Na-uy

Kể từ tháng Avril sang năm, ở Na-uy lại được phép bán rượu.

Việc âm-mưu ở Anh trị của người Ý và người Tây-ban-nha ở Pháp

Sau khi đã chứng với nhau, MM. Ristelote Garibaldi và Macia, đã bị tòng giam; 26 người Catalans sẽ bị giải sang Paris, phải phạt 5 năm tù vì tội chứa chấp, dụ; còn những người khác sẽ bị trục xuất.

A. R. I. D.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Nhật trình của hãng tại phòng Thương mại. — Như tôi đã báo để đăng trước ở mục Hanoi, ủy ban phái viên hãy tại buổi họp đồng phòng thương mại ngày thứ bảy và ngày chủ nhật vừa rồi, những thương gia Pháp Nam, Hoa kiều và những nhà hiểu kỹ đều xem công lắm.

Ngộ nỗi có mấy nhà buôn bán muốn buôn những thứ hàng bán đề, sang còn trừ trừ về khoản quan thuế nhập cảng nên họ còn phải khảo xét kỹ càng rồi mới dám đặt hàng.

Cắt cổ tự tử. — Ngày 10 novembre trước, vào hồi bảy giờ tối, tên Nguyễn-văn-Sắt tức Thao, 38 tuổi làm linh thương-chính, nhà ở Gia-viên lấy dao cắt cổ để tự tận. Người nhà biết đem ngay vào nhà thương đã kịp thuốc, may có thể cứu được.

Vì lẽ gì tên Thao tự tận quyên sinh thì sở cẩm còn cho xét.

Thuyền đâm. — Hồi 4 giờ sáng ngày 12 novembre thuyền số 65 của tên Trương-văn-Ba đỗ trong sông Sinh-mãng bị chiếc tàu « Vinh-on » của hiệu khách chạy qua va đâm. Nước thủy thủ trong thuyền tên Trương Ba được cả, thiệt hại đồ vật đáng giá chục đồng bạc.

Cắt dâu. — Ngày 10 novembre một người thợ thủ tàu « Espadon » của sở thương-chính xảy chân ngã rơi chết đuối thì mãi tới sáu giờ sáng ngày 13 mới vớt được xác ở Cửa-dollé-Bến.

Bỏ quên trên xe. — M. Đức-Long nhà số 62 phố Commerce đi xe không nhớ để bỏ quên cái cặp xách đựng hai quyển séc của nhà Đông-pháp ngân-hàng và các giấy má vật.

Nạn xe. — Hồi 14 giờ 15 ngày 13 novembre ở phố Maréchal Foch có người khách tên Foo Yot. Vay đi xe đạp và chiếc xe tay số 161 của hiệu Si-tu và phải nhau. Người không việc gì, nhưng chiếc xe tay gãy mất một bàn càng.

Trẻ con lọc. — Một đứa con gái Khách độ 5, 6 tuổi lạc ở đường Lạch-tray thì quan đồn ở Huyện Hải-an đã cho giật lại nộp về Chủ.

Trộm-vặn-Thu 44 tuổi làm phu nhà ở ngõ Nam-ninh đường Belgique có đứa con gái lên 5 tuổi lạc đi đâu mất.

Nguyễn-văn-Mạnh 33 tuổi nhà số 25 B phố Commerce và Nguyễn-thị-Thuy 27 tuổi nhà ở ngõ Đồng-lân đường Belgique cùng lạc mất một ngày mỗi người một đứa con gái lên tám tuổi.

Trương-thị-Vân 43 tuổi nhà ở Andương thuộc hộ nhị có đứa con gái tên Nguyễn-thị Lương 16 tuổi bỏ nhà đi đâu mất từ hồi 18 giờ ngày 8 novembre.

Nguyễn-văn-Nhã 37 tuổi nhà ở Aubiên cũng lạc mất đứa con gái lên sáu tuổi tên là Trần-văn-Phúc.

NAM-ĐỊNH

Diễn thuyết. — Đến 9 giờ rưỡi sáng hôm chủ-nhật 21 novembre này, ông Nguyễn-văn-Tuân sẽ diễn-thuyết tại nhà hội-đồng làng Cầu-cỏ về bệnh dịch trâu bò sẽ có cuộc hòa nhạc tây ở Trại-mới và cuộc họa-đàn *Violon* và *Mandoline*.

Đánh quần thi. — Hồi 3 giờ rưỡi chiều hôm 11 novembre ở sân đánh quần Tennis-club có cuộc đánh quần thi. Có quan Đốc-lý, quan năm mẫn binh, quan Tổng-đốc, các quan Tây, các bà đầm, các hội viên các hội thể dục đến dự cuộc đông lắm. Phường nhạc tây về thử tư có thổi nhiều khúc rất vui.

Tất cả có 4 hội tranh đấu là : Tennis-club — Học-giới bắn-trợ — Stade-Annamite — Militaire.

Cuộc thi hai người — M David (S A) cùng với Mlle Phạm-văn-Mùi (S. G. B. T.) kết cục M. David đại thắng (6/3 - 6/4). Ta rất nên ngợi khen M. Mùi tuy mới đánh hơn một năm, mà tranh đấu với một tay khá luyện có danh tiếng ở Nam-thành được thế đã là tài lắm. Nếu M. Mùi tập luyện với năm tài thực sẽ tỏ nên một nhà thể-dục nau-đ-ịch.

Cuộc thi bốn người. — Một bên hội Học-giới thi MM. Phạm-văn-Nam và Trần-lê-Hồng đit Parson. Một bên Stade Annamite thi MM. Serra và Bình. Hai bên đánh cùng tài cả, lắm lúc rất tay khoa, nhất M. Nam đánh hỏ nhiều quả rất thần tình, như chớp loáng, như tên bay. M. Hồng đánh đâu mà chịu khó chơi lắm, bên Stade thì thực tài về hạo, nhất M. Bình đánh nhiều quả p'a é đến [illegible] hội Học-giới đại-thắng 6/2 - 6/3 7/5.

Cuộc thi hai người. — M Trần-lê-Hồng đã cùng một ông quan ba. Kết cục M. Hồng thắng 6/1 — 7/5.

Cuộc thi bốn người. — Cuộc này Stade cùng Club tranh đấu, song vì trời chóng tối quá nên đánh được hơn một partie rồi phải nghỉ đến hôm sau. Sau khi đánh quần về, M. Vũ-v-Roãn có mời các hội-viên thể-dục Học-giới lại nhà dự tiệc sâm-banh.

T. S.

HƯNG-YÊN

Ăn cắp chân và ăn cắp gạo của đồ ít lụt. — Mới đây ký giả đi qua phố Cầu-ngang thuộc hạt Kim-động có nghe được câu chuyện rất khá ồn như sau này :

Số là có một thầy lý kia, ở làng Đ. được giấy quan sức đem những kẻ nghèo khốn lên huyện lĩnh chẩn. Thầy lý khai man, xin 10 cái, rồi đem cả nhà lẫn : bà mẹ đẻ, mẹ vợ, ba đứa con là năm người. Còn thiếu 5 người nữa, thầy bèn tìm năm bà lão, thay mỗ bà 1 hào vào lĩnh hộ, lại hứa lĩnh xong ra, thì cứ mỗi người 1 hào nữa. Khi vào quan lĩnh, mỗi khi quan gọi tên từng người 1, thì thầy lý lại kéo vạt áo lên nói to lên rằng : « Bà lão kia sao quan gọi không vào ? » Thì lại có một bà lão lom khom vào lĩnh mỗ cái chẩn. Cứ thế lĩnh xong, các bà lão cứ về đi ra phố trước, còn thầy lý lại về vinh một lát rồi mới ra. Ra đến phố, tìm mặt mỏi thấy mấy bà lão, chực cho mỗi bà 1 hào ra rồi lấy chẩn về. Bắt đã mấy bà lão thấy thầy lý lại tìm ra liền rằng : « Ô hay ! Cái anh lý này mới hay chứ ! Quan phát chẩn cho chúng tôi, làm sao anh lại đòi ? v. v. » Trước mặt mọi người, thầy lý không dám nói rằng, đành bẽn lẽn quay cổ đi chỗ khác !

Nghe đâu hôm phát gạo ở Trường xã, thầy lý này cũng đã ăn bớt hai tháng gạo lấn xuống thuyền, chực chở đi làm có người bắt được, trói giải huyện. Không biết rồi ra việc ấy xử ra sao ?

Cũ như lời người ta đều-đại thì ở nào miền lại, những việc « cướp cơm chim » như thế này, và to hơn thế này nữa, thật còn nhiều. Những kẻ tai mắt, mười mắt đi để ăn bớt, ăn bẩn như thế, cũng không phải là ít. Nhưng chắc những kẻ làm gian, rồi sau cũng khó lòng mà cho giấu-hung-hật mãi được.

Trọng-kinh lại cáo

Cuộc đua xe đạp vòng quanh nước Pháp năm nay

(Tiếp theo)

Những đoạn kể như sau này: phần thì trích dịch các báo, hoặc lấy tâm tài của mình mà kể qua một đôi nét sốt cho đúng sự thực, chẳng quản hay dở. Còn như các sự trước về cuộc này, thì sẽ thật lại về sau, gặp đâu nói đấy, chẳng cứ trước sau, chẳng độc giả cũng không cho là trái vậy.

Đoạn thứ nhất — Evian - Mulhouse

20 Juin — 373 km.

Năm nay có cả thảy 161 người xin dự thi. Người ta ai cũng chú mục đến người quán quân năm 1924 và 1925 Bottecchia cũng tự nhận rằng: mình không dễ nào mà chịu kém cái oai thanh niên xưa. Khi lên đốc núi Faucille, Bottecchia leo lên trước nhất, ai nấy đều ngạc nhiên mà rằng: năm nay có lẽ lại về tay người này chăng? Nhưng sau bị Jules Buysse và Joseph Pé đuổi lên, nên 3 người lại cùng đi với nhau, sau vì Bottecchia bị khát ở Chaux-Neuve, phải xuống xe tìm nước uống nên chậm lại, Jules Buysse và Joseph Pé vẫn đi đầu, được ít lâu, Joseph Pé nhọc một không theo kịp Jules Buysse nữa rồi bị một tụt sau do Parmentier dẫn đầu trận qua ở quá nơi kiểm soát Belfort (332 km) Jules Buysse một mình leo lên đốc Mathay, rất là mạnh mẽ. Từ Pontarlier (213 km) đến Mulhouse trong quãng 160 km. Jules Buysse vẫn độc chạy một mình chiến thắng đầu phải thất kinh! Jules Buysse thật là một tay kiện tướng, đã ra sức chiếm ngay được cái địa vị thứ nhất lấy tinh ra trong 373 km đi hết 14 giờ 12 phút 4 giây. Van de Castee e thứ nhì, đi hết 14 giờ 25 phút 10 giây. Lucien Buysse thứ 15, đi hết 14 giờ 35 phút 39 giây Bottecchia năm nay vô hạnh phúc! khởi đoạn đầu đã thấy thất lợi, phải thứ 16 đi hết 14 giờ 46 phút 21 giây, 14 người trốn, ai cũng khoe khoang rằng: năm nay là đã đè nổi được người Ý-đại lợi rồi. Rossignoli thứ 23 đứng đầu bọn thi riêng (isolés) đi hết 15 giờ 2 phút 31 giây.

Đoạn thứ 2 — Mulhouse - Metz

22 Juin — 334 km

Đoạn này đường phẳng dễ đi, khởi chạy được 36 km. đến Colmar, thì 111 người cùng đi với nhau, lúc qua cửa thành A sace, còn lại 18 người đi cùng. Khi đến Soulz-la Forêt (cách nơi khởi hành chừng 150 km) thì một nhà thì chung là Adelin Benoit bị nổ bánh. Đến nơi kiểm soát Sarreguemines (235 km) còn có 64 người đi cùng. Hôm nay khi giời nóng bức, nên khi sắp về tới nơi, chỉ còn có 30 người đi đầu. Về tới Metz còn 25 người hăng hái đến cùng một lúc, kết quả người nước Bỷ Dossche được nhất bọn Jules Buysse cũng về cùng một lúc, nên không mất đi đâu một phút nào cả.

Đoạn thứ 3 — Metz-Dunkerque

24 Juin — 433 km.

Là đoạn dài nhất cả, song được đất đồng bằng, không đến nỗi khó khăn cho lắm. Khi đến nơi có kiểm-soát Lille (35 km.) thì 4 người cùng đi tới một lúc là: Van-de Castecle, Omer-Buysse, Decorte và Vansembrouck nọ mọi phút rồi mới đến bọn Dejonghe chỉ có 50 km nữa đến Dunkerque, thì Buysse rất hăng hái, nhưng được quãng nữa thì coi chừng nhọc một lắm, nên phải nhường cho bọn sau lên đầu sức, kết cục Lauclerbrouck quán quân.

Đoạn thứ 4 — Dunkerque Le-Havre

22 Juin — 361.

Quãng đường này rất là phẳng phiu dễ đi, nhưng lại chẳng có sự gì lạ cả, song Vanslembrouck bị nổ bánh một lần. Bỉ người cùng tới Le Havre một lúc, kết quả Seillier hơn các người kia một bánh xe, cho nên đứng nhất.

Đoạn thứ 5 — Le Havre-Cherbourg

18 Juin — 357 km.

Dọc đường không có cát bụi mấy bằng những đoạn trên kia, khi đi qua tỉnh Caen (218 km) người xem rất là nào nhiệt, đến Isigny (297 km.) là nơi kiểm soát, ai nấy đều nghỉ ăn, song thì giờ ngắn ấm, nên các nhà xe xát nhau ăn vội uống vàng, rồi lại lên xe đi ngay, 19 người chạy đầu tiên đến cùng một lúc tại trường đua xe đạp Cherbourg, nhưng Benoit chiếm nhất, đi hết 14 giờ 14 phút 9 giây, Bottecchia thứ 9 và Lucien Buysse thứ 18, đến giờ ấy cả.

Theo như báo *Le Miroir des Sports* đăng cái biểu thống kê tạm năm đoạn đã kể trên đây thì Vansembrouck cứng đầu, trong 1.858 km. đi hết 74 giờ 16 phút 50 giây Dejonghe thứ hai đi hết 74 giờ 17 phút 59 giây, Jules Buysse thứ ba, Benoit thứ tư, Cuvelier thứ năm đều đi hết 74 giờ 28 phút 7 giây, Lucien Buysse đi hết 74 giờ 39 phút 41 giây, Bottecchia thứ 11 đi hết 75 giờ 2 phút 13 giây, Ross ngoài thứ 20 (đứng đầu bọn thi riêng) đi hết 75 giờ 36 phút 37 giây vân vân.

Đoạn thứ 6 — cherbourg-brest

30 Juin — 405 km

Đoạn này nhiều nhà bị nổ bánh lắm, như khi tới Pantoroon (153 km) thì Bottecchia bị nổ, rồi đến Omer Buysse và Piesin cũng đều phải xuống xe cả. Kể đến Van Dam cũng bị nổ nốt, 4 người chữa xong lại lên xe đi. Qua buổi trưa, Lucien Buysse lại bị nổ ở quá chỗ Belle-Isle-en-Terre, rồi đi bọn chạy sau mình tràn lên, Qua Saint-Brieuc (258 km) Huot chạy trước tiên, đất một dây dài. Đến Kermaudrez, Huot vẫn đi trước Cuvelier và Fabaut. Các nhà xuống xe nghỉ ăn uống ở chỗ kiểm soát Morlaix (343 km), Khi lên đốc núi Lucien Buysse và Vanslembrouck đều hăng hái dẫn đầu, song lúc qua tỉnh Landerneau thì Rossignoli lại làm tiên phong. Tới Brest, vào trường đua, 29 người đều một lúc, chạy nhanh lấy đích, thì Seillier đại thắng, song lại bị Van Dam tiến lên mất nửa bánh xe, thành thử Seillier lại xuống hậu nhì, Bottecchia thứ 7, mà Lucien Buysse thì thứ 20 đến đi trong 16 giờ 12 phút 49 giây.

Đoạn thứ 7 — brest-les sables

2 Juillet — 412 km

Đoạn này đường cũng khá tốt. Khi đến Quimper (88 km) thì Cuvelier bị nổ bánh, phải xuống xe chữa mất 25 phút đồng hồ, cuối không thì có lẽ được nhất không sai, Debusschère và Piesin về nước một quãng đã bỏ tới Nantes (321 km) 30 người cùng một lúc tới Les Sables d'Olonne kết quả Nicolas Frantz chiếm nhất, Bottecchia thứ 6, Lucien Buysse thứ 7 v.v. đều đi hết 16 giờ 20 phút 54 giây.

Đoạn thứ 8 — les sables bordeaux

3 Juillet — 285

Đoạn này phần nhiều đồng bằng, cho nên dễ đi lắm, mà những sự nguy hiểm, đều được tránh khỏi cả. Khi tới La Rochelle 101 km ăn uống xong rồi lại khởi hành ngay. Đường rất quang đãng, mà gái xe ô-tô cũng không chiếc nào đi theo, nên được gió êm cát lặng, các nhà đua phân 2 bên về đường theo thứ tự mà đi. Trên không thì có mấy chiếc phi-cơ liệng đi bay lại, trông rất ngoạn mục mà quang cảnh lại rất là vui vẻ. Khi tới Bordeaux 42 người đều tranh trước sướng giải đầu, nhưng Van Dam lại quán quân (người này đã quán quân trong đoạn từ 6 rồi) Frantz thứ 2. Bottecchia thứ 6, Lucien Buysse thứ 7, Jules Buysse thứ 3 v. v. 42 người cùng đi hết 12 giờ 8 phút cả.

(Còn nữa) Phy Tchấn-Long

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Báo-chí

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

VĂN UYÊN

Bài ca tả cảnh trường mới tỉnh Bắc-ninh

Nhà trường mới tỉnh Bắc-ninh,
Bốn bề phong-cảnh đẹp xinh lạ thường
Cửa vào xoay hướng Bắc phương,
Xe kía ngựa nọ qua đường vui thay.
Bên nam có cảnh cọi bay,
Rõ ràng Văn-miếu có cây hẳn còn.
Cửa trường như cửa công-môn,
Đóng giờ kép mở kiên khôn lạ lùng.
Nhà quan phó sứ bên đông.
Bên tây, sư thầy trông cùng nên.
Đã mười lớp học cùng ngồi,
Dẫu rằng đến Hạn cùng Tân nào hơn.
Xa xa mấy giải thanh sơn, [xuanh.
Bình nguyên khí tốt bốn bề toàn xung
Trong là phong-cảnh hữu tình,
Các viện giáo-học độ linh mươi người.
Lại đem cách dạy rất tài,
Chia giờ dạy sáu trăm loài học-trò
Tuổi năm lại có chữ nho,
Gỡ cho tập vẽ, giờ cho làm bài.
Địa dư một, cách-trí hai,
Ba là tính-đố cũng là luận ra.
Chương-trình theo lối Lang sa,
Chiếu thi võ nghệ năm ba anh-hàng
Nhờ ơn Bảo-hộ có công,
Mở trường tiến-ích gì không cho Mai sau các cậu biển-vinh, [minh.
Cũng nên ghi nhớ binh-sinh những
Đội ơn cha mẹ với thầy, [ngày.
Càng thêm danh giá tháng này vẻ-vang.

Ph. h.-C.

VÌ MÙA MƯA

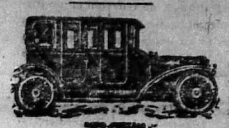
Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Lanbao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



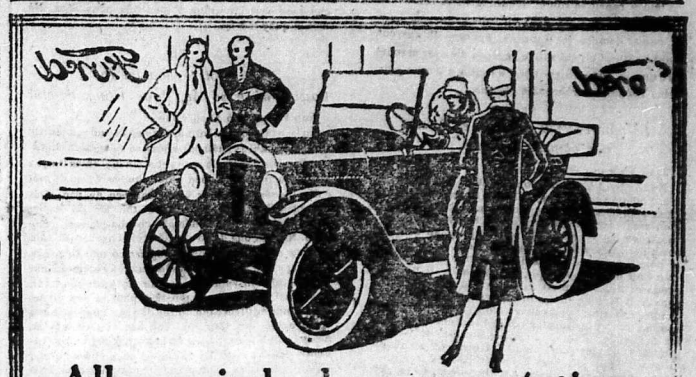
LƯỢT VỀ

Savanakhet cứng năm thứ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chặng-nhất chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-công liệu sắp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Tân-Ly đi Nghệ-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước mấy ngày.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Tỉnh Đông-hà, Tân-Ly, Thakhek hay là Napé



Allez voir la dernière création

AUTOMOBILES FORD S. A.

Ford

Quai Aulagnier ASNIÈRES (Seine)

AU GARAGE AVIAT

AGENT : Angle des Boulevards Rialan et Gambetta — HANOI

«ĐẠI-QUANG» ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

25, Boulevard Tổng-đốc-Phương. — CHOLON

DƯỢC TÁNH LƯỢC GIẢI

THƯỢNG-HẢI HUYẾT-TRUNG-BỬU

Thứ thuốc nầy đã có thầy thuốc thử-nghiệm rồi bao không có sự độc dịa chi trong thuốc cả.

Trăm nước thạnh suy cũng khởi tại nơi dân mạnh hay là yếu, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khi huyết làm cho cứng trong nước và bền chặc gốc lại thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gắp mà lo xét cho hết sức chớ chậm trễ, phải lo vững bền khi huyết cho lắm. Mới dây trong thế giới đã mở mang muôn việc cũng phải lấy sự mạnh làm đầu sự chắc làm gốc. Vậy thì thứ thuốc Huyết-trung-bửu là thiệt rất bổ huyết của can tâm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy:



Mấy lần thuốc bổ ở các tỉnh lên trong tám lọ đều có bán.

Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi, vậy uống thuốc luôn thuốc Huyết-trung-bửu nầy hầy bửu thì da thịt trở nên đỏ, sắc mặc tốt tươi khi chưa uống thuốc nầy thì lấy chích trên đầu ngón tay ra máu ít nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu thế nào rồi đến khi đã uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước chích máu nhiều thấy giấy thấy sắc máu trở nên đỏ tươi còn dùng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc còn khi mình chưa uống hầy đi cân thử cho biết đến khi dùng thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng thêm nửa cân, còn khi chưa uống hầy cầm vật chi nặng dơ lên thử coi sức mạnh dường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cầm thử vật dơ lên như không biết nặng, vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung bửu* nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.

Còn như người máu huyết không đặng đầy đủ ít muốn nói chuyện, nếu uống *Huyết-trung-bửu* phần khi đầy đủ và bắt hoặc nói đến ba bốn giờ không nhằm mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung-bửu* rất hay và qui báu là dường nào

Còn người huyết hư bước ra đi không được nửa dặm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một tháng rồi chạy đến một dặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như ham dâm thái quá thì tạng thận đã kém suy, thì phần nguơn lạnh uống thuốc Huyết-trung-bửu sáu bầy bửu thì thêm tinh thần lại và ấm hơi khí bởi nhờ máu mà ra, hễ phạt huyết kém thì tạng thận phải kém nên uống thuốc bổ huyết ấy là bổ thận, vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào.

Lại còn thí nghiệm người vú ít sữa không tốt uống thuốc nầy sáu bầy ngày thì người vú có sữa non 3 phần khi trước và tốt, còn người đờn bà đương giáp tháng khi bầm khi dợt khi trời khi sụt làm đau bụng hoặc ra như làm bằng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết trở nên đỏ tươi và đứng ngày không đau bụng, còn uống luôn mỗi tháng chẳng hề tuổi sụt những điều nói đó đều làm chứng rõ thuốc huyết rất báu là dường nào.

Thường khi con nít nó mất sữa ngồi tiên thiên đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm tuổi nó chưa biết đi đứng, phải biết rõ bịnh ấy là tại khí huyết chưa đủ hoặc bịnh cam tích cũng bởi đó mà ra, như con nít từ 3 tuổi đến 5 tuổi khí nó ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-trung-bửu một muỗm cà-phe mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm thì trở nên mạnh mẽ sương cùng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ máu cầu đủ đến già nó không hay đau đớn.

Một người đờn bà đương kinh không đúng hoặc khi trời khi sụt hay làm đau bụng uống thuốc nầy đường kinh trở nên tốt lại rã đậu thai uống thường đến khi sanh đẻ mau mắn và có sức mạnh lại ngày sau đứa con ấy cũng vô bịnh vì đã có bổ dưỡng khí huyết trước thì rất sữa của người đàn bà trở nên tốt cho con nít bà tự nhiên nó phải mạnh mẽ, còn người đàn bà huyết khí hư thì sanh sữa buồn lo lắng nằm ngồi không yên lại can hỏa hừng lên làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc Huyết-trung-bửu thì huyết khí tốt lại can hỏa chẳng hừng lên khỏe khoắn trong mình và các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu tự đặng hết.

Có người tuổi trẻ ngồi tiên thiên và ngồi hậu thiên suy kém ham việc dâm dục khí huyết hao kém sanh ra vàng da mặt, hay xây xẩm tối tăm đau lưng lỗng gối tay chơn yếu đuối can thận cũng không kém và đau long cái óc làm ra lỗ tai ù ù bùng bùng, thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần nó có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đều tiêu hết.

Một người học hành kia phải lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng, như đặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh và khí huyết đầy đủ lại, và nó nang hồng lên có con mắt rất nên xinh đẹp.

Một người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tóc xanh và rất đen lại có sức mạnh đi thật hết dùng thường ngày thấy thêm sức già nên trẻ.

Cách dùng: Người lớn mỗi ngày uống ba lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi mỗi lần một muỗm ăn cơm xúp vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Giá mỗi ve nhỏ ... 1$20 — Giá một ve lớn.... 2.00

Trừ bán lại Đại Quang-Dược phòng 25, Bd Tổng-đốc-Phương N° 25 Cholon.

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Panama, có rõi số đã hoàn lại (*Obligation Panama à lots*) Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì 17 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày độ dành mấy xu, có thể trở nên giàu có được).

Đã nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-đơn mà riêng mình được quyền sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số và tới nào thì mình được lĩnh nguyên số tiền là kỳ. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một số từ 500.000 trở xuống đến 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 20 triệu lá.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY:

130 lố.	500.000 quan	260 lố.	5.000 quan
130 lố.	250.000 —	1.320 lố.	2.000 —
260 lố.	100.000 —	13.200 lố.	1.000 —
260 lố.	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại làm	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mãi cho đến khi số trái-đơn hết ra trái tuổi.

Các lố được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số số nhân được một cái bằng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kê trong bằng ấy đúng với trái trái đơn đã tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1906. Bản luật ấy là một bản toát bảo chứng, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn đợi các cuộc rút số ấy thì cứ ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France

R. C. MARSEILLE 6576

2546

Les misérables

BỈ VICTOR HUGO

(Suite)

L'homme emmenait Cosette dans la direction de Livry et de Bondy Il marchait lentement la tête baissée, dans une attitude de réflexion et de tristesse. L'hiver avait fait le bois à claire-voie, si bien que le Thénardier ne les perdait pas de vue, tout en restant assez loin. De temps en temps l'homme se retournait et regardait si on ne le suivait pas. Tout à coup il aperçut Thénardier. Il entra brusquement avec Cosette dans un taillis où ils pouvaient tous deux disparaître. - Diantre! dit le Thénardier. - Et il doubla le pas.

L'épaisseur du fourré l'avait forcé de se rapprocher d'eux. Quand l'homme fut au plus épais, il se retourna. Thénardier eut beau se cacher dans les branches; il ne put faire que l'homme ne le vît pas. L'homme lui jeta un coup d'œil inquiet, puis hocha la tête et reprit sa route. L'aubergiste se remit à le suivre. Il firent ainsi deux ou trois cents pas. Tout à coup l'homme se retourna encore. Il aperçut l'aubergiste. Cette fois il le regarda d'un air si sombre que le Thénardier jugea « inutile » d'aller plus loin. Thénardier rebroussa chemin.

XI

Le numéro 9430 reparaît, et Cosette le gagne à la loterie

Jean Valjean n'était pas mort.

En tombant à la mer, ou plutôt en s'y jetant, il était, comme on l'a vu, sans fers. Il nagea entre deux eaux jusque sous un navire au mouillage, auquel il était amarrée une embarcation. Il trouva moyen de se cacher dans sa cette embarcation jusqu'au soir. A la nuit, il se jeta de nouveau à la nage, et atteignit la côte à peu de distance du cap Brun. Là, comme ce n'était pas l'argent qui lui manquait, il put se procurer des vêtements. Une guinguette aux environs de Balaguier était alors le vestiaire des forçats évadés, spécialité lucrative. Puis, Jean Valjean, comme tous ces tristes fugitifs qui tâchent de dépister le guet de la loi et la fatalité sociale, suivit un itinéraire obscur et tortueux. Il trouva un premier asile aux Pradeaux, près Beausset. Ensuite il se dirigea vers le Grand Villard, près Briançon, dans les Hautes-Alpes. Fuite tâtonnante et inquiète, chemin de taupe dont les embranchements sont inconnus. On a pu, plus tard, retrouver quelque trace de son passage dans l'Ain sur le territoire de Civrieux, dans les Pyrénées, à Accons au lieu dit la Grange-de-Doumecq, près du hameau de Chavailles, et dans les environs de Périgueux, à Brunies, canton de la Chapelle-Gonaguel. Il gagna Paris. On vient de le voir à Montfermeil.

Son premier soin, en arrivant à Paris, avait été d'acheter des habits de deuil pour une petite fille de sept à huit ans, puis de se procurer un logement. Cela fait, il s'était rendu à Montfermeil.

On se souvient que déjà, lors de sa précédente évasion, il y avait fait, ou dans les environs, un voyage mystérieux dont la justice avait eu quelque lueur.

Du reste on le croyait mort, et cela épaississait l'obscurité qui s'était faite sur lui. A Paris, il lui tomba sous la main un des journaux qui enregistraient le fait. Il se sentit rassuré et presque en paix comme s'il était réellement mort.

Le soir même du jour où Jean Valjean avait tiré Cosette des griffes des Ben-rd er, il rentrait dans Paris. Il y rentrait à la nuit tombante, avec l'enfant, par la barrière de Monceau. Là il monta dans un cabriolet qui le conduisit à l'esplanade de l'Observatoire. Il y descendit, paya le cocher, prit Cosette par la main, et tous de x, dans la nuit noire, par les rues désertes qui avoisinent l'Ourcine et la Glacière, se dirigèrent vers le boulevard de l'Hôpital.

La journée avait été étrange et remplie d'émotions pour Cosette; on avait mangé derrière des haies du pain et du fromage achetés dans des gargotes isolées, on avait souvent changé de voiture, on avait fait des bouts de chemin à pied, elle ne se plaignait pas, mais elle était fatiguée, et Jean Valjean s'en aperçut à sa main qu'elle tirait davantage en marchant. Il la prit sur son dos; Cosette, sans lâcher Catherine, posa sa tête sur l'épaule de Jean Valjean, et s'y endormit.

LIVRE QUATRIÈME
La masure gorbeau

I

Maître gorbeau

Il y a quarante ans, le promeneur solitaire qui s'aventurait dans les pays perdus de la Salpêtrière et qui montait par le boulevard jusque vers la barrière d'Italie, arrivait à des endroits où l'on eût pu dire que Paris disparaissait. Ce n'était pas la solitude, il y avait des passants; ce n'était pas la campagne, il y avait des maisons et des rues; ce n'était pas une ville, les rues avaient des ornières comme les grandes routes et l'herbe y poussait; ce n'était pas un village, les maisons étaient trop hautes. Qu'était-ce donc ? C'était un lieu habité où il n'y avait personne, c'était un lieu désert où il y avait quelqu'un; c'était un boulevard de la grande ville, une rue de Paris, plus farouche la nuit qu'une forêt, plus morne le jour qu'un cimetière.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

15-bộ tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông già đem con *Cosette* đi về nẻo *Livry* và *Bondy*.

Ông đi thong-thả, mặt cái suống, có ý nghĩ-ngợi và buồn-rầu. Trời đông cây đà rụng lá, cho nên thằng *Thénardier* đi theo tuy ở đàng xa mà không mất được hút. Thỉnh-thoảng ông già quay cổ lại xem có ai theo chăng. Bỗng ông nom thấy thằng chủ quán, ông bèn dắt con bé đi vào trong khoảng cây rậm để cho mất hút thằng kia. *Thénardier* vẫng mặt tiếng rồi đi rảo căng.

Số là đến chỗ rừng đó rậm quá, nó không thể theo xa được nữa, đành phải chạy nhanh cho gần. Khi ông già đến chỗ rậm nhất thì ông ngảnh đầu lại. Thằng chủ quán hết sức ẩn nấp sau những cành cây rậm rạp không tránh khỏi được cho ông già nom thấy. Ông già có ý e-ngại mà đưa mắt nhìn nó, rồi ông lắc đầu một cái mà đi luôn. Thằng kia lại đi theo nữa. Ba người đi như thế hai ba trăm bước nữa. Bỗng ông già lại quay cổ lần nữa, lần nom thấy nó vẫn theo sau. Lần này thì ông hầm-hầm nét mặt mà nhìn nó, khiến cho thằng chủ quán phải đành rằng đi theo nữa uổng công. Nó mới đi quay trở lại.

XI

Số 9430 ở đâu lại ra

Cosette đánh số ấy, được trúng đề-chữ

Jean Valjean nào đã chết đâu.

Khi y ngã xuống biển, nói rằng nhảy xuống biển thì trắng hơn, khi ấy chân ông sang cho xiềng-xích chi cả. Ông bèn vừa bơi vừa lặn sang cho đến một chiếc thuyền khác đậu ở gần đó, bèn chiếc thuyền ấy lại có một chiếc thuyền nhỏ buộc kèm. Ông bèn ẩn vào chiếc thuyền nhỏ ấy mà chờ cho trời tối. Tối rồi ông lại xuống nước bơi vào bờ đến gần chỗ địa-giác gọi là *Cap Brun*. Nguyên ông đã có sẵn tiền rồi, ông bèn đi sắm quần áo mới. Quanh đồng *Balaguier* có một tiệm bán áo riêng cho những quân tù sổng, nghĩa-là kiếm-ăn thật tốt. Rồi thì *Jean Valjean* cũng như mọi kẻ đi trốn-tránh khác, thật là một cảnh buồn-rầu, phải ra sức đi sao cho lọt những điểm canh những đồn gác, cũng là những sự ác-nghiệt của thói đời, ông bèn đi theo một cái hành-trình lắt-léo. Chặng thứ nhất ông nghỉ lại ở *Pradeaux*, gần *Beausset*. Từ đó ông lại sang chỗ *Le Grand Villard*, gần *Briançon*, thuộc hạt Thượng-A-lạc-bá. Thật là một cách đi trốn hủ-họa, phải rò từng bước mà đi, chẳng khác con cầy con chuột phải đi lươn-lẹo theo những nẻo tối-tăm. Về sau có người cứu xét ra thấy vết ông qua hạt *Ain*, trong địa-phận làng *Civrieux*; ở hạt *Pyrénées* thì ông qua làng *Accons* ở chỗ xứ *Grange-de-Doumecq*, gần thôn *Chavailles*; lại có vết ông đi qua vùng *Périgueux*, vào làng *Brunies*, thuộc tổng *Chapelle Gonaquet*. Rồi thì ông lên *Ba-lê*. Ở hồi trước đã kể chuyện ông đến *Montfermeil* thế nào rồi.

Khi ông vừa tới kinh-thành thì ki-thủy ông đi sắm ngay một bộ áo trở cho trẻ-con bảy tám tuổi, rồi thì ông đi tìm chỗ trọ. Xong rồi ông mới đi *Montfermeil*.

Độc-giả hẳn còn nhớ thứ trước, ông đã vượt ngục trốn được ra một lần, thì ông đã đến quanh miền kinh thành để làm một việc bí-mật, tỏa án cũng đã xét ra được chút đỉnh.

Lần này thì ai cũng nghĩ rằng ông chết rồi, cho nên cái cách sinh-hoạt thăm-vụng của ông không e tiết-lộ nữa. Ở Ba-lê tình-cờ ông xem được số báo nói về việc ông rơi xuống biển, thì lại càng vững dạ, mà hưởng cuộc yên-ổn như là chết thật rồi vậy.

Ngay cái tối hôm ông đã gỡ được cho con *Cosette* ra khỏi nanh vuốt vợ chồng nhà *Thénardier* thì ông lại trở về Ba-lê. Ông cho cho tối mịt tối ông mới dắt con bé qua cửa-ô *Monceaux* mà vào kinh-thành. Đến chỗ cửa ô đó, ông lên một cỗ xe đến chỗ nền nhà Thiên-văn viện, thì ông xuống trả tiền xe rồi dắt lấy tay con *Cosette*, mà thừa đêm khuya tối mịt đi quanh-quất mấy phố vắng xung-quanh chỗ đường *Ourcine* và chỗ nhà nước-đá mà đến chỗ phố ông trọ là phố *Hôpital*.

Cái ngày hôm ấy thật là một ngày quái-lạ, lắm nỗi bỡn chồn cho con bé; ăn thì đi mua bánh và pho-mát ở những tiệm hàng khuất nẻo, rồi đem vào những bụi cây hàng rào mà ăn; đi thì đổi xe đến mấy lần, có khi lại phải đi chán từng quãng. Con bé không dám kêu nài gì, nhưng mà mệt-nhọc, ông già thấy con bé dù chật tay mình mà mệt-nhọc, ông già thấy con bé bíu chặt tay mình mà đi thì cũng biết. Khi ông thấy nó mệt quá thì ông phải cũng nó. Con *Cosette* vẫn không buông con búp-bê ra mà tựa đầu lên vai ông rồi ngủ.

QUYỂN THỨ TƯ
Cái nhà nát Gorbeau

I

Gorbeau tiên-sinh

Bốn-mươi năm về trước, những người đi chơi thơ thẩn một mình, mà quá bước đến vùng khuất nẻo ở quanh chỗ nhà thương *Salpêtrière*, mà lại cứ theo đường cái lên cho đến cửa ô Y-đại-lị, thì rồi đến những nơi không có vẻ Ba-lê một chút nào cả. Gọi là chỗ vắng cũng không phải, bởi vì có kẻ qua người lại; gọi là chốn thôn-giã cũng không phải, bởi vì có nhà có phố-xá; cũng không ra chỗ thành-thị, bởi vì phố-xá thì những vết xe lầy-lũm y như các đường thiên-lý, cỏ mọc xanh um; cũng không ra làng-xóm, bởi vì nhà-cửa cao rộng quá. Vậy thì là cái gì? Là chốn có người ở mà không thấy ai! là chỗ vắng tanh mà lại có người; là một con đường lớn thuộc trong một đại-thị, một phố trong kinh-thành mà tối đến u-uất hơn nơi rừng rậm, ban ngày tế quá tha-ma.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	*Ở xa phải trả thêm tiền*
	— II	203 —	0 45	*cước, mỗi quyển* 0 $ 20
Phần thứ nhất	— III và IV	159 —	0 35	*Cả sáu quyển gửi*
	— V và VI	193 —	0 45	*làm một lần* 0 90
Phần thứ hai	— I và II	317 —	0 80	
	Quyển I	213 —	0 55	

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chế phương hòa tễ liệu trị đại pháp

(Tiếp theo)

Trị theo thời tiết

Khi mùa xuân sắp tháng phù, thì nên đề ý; khi mùa hạ sắp phát việt, thì nên thư tán; khi mùa thu sắp thu nhiếp, thì nên liễm tàng; khi mùa đông chớ phế mật, thì nên kín phòng. - Mùa xuân ấm, mùa hạ bức, dương khí ở trong mình người ta phát tiết ra ngoài, bị nên dưỡng âm; mùa thu mát mùa đông lạnh, dương khí người ta lại tàng vào trong, bị nên dưỡng dương. — Mùa xuân chớ nên dùng những vị tân lương để bình tạng mộc: mùa hạ chớ nên dùng những vị hàn hàn để tức thủy hỏa; mùa thu chớ nên dùng những vị khổ ôn để tiết phế kim; mùa đông chớ nên dùng những vị tân nhiệt để hại thận thủy.

Tuy vậy, trong một năm cũng có lúc ấm lúc mát, khí hậu đã không nhất định, nữa phương chi đương mùa nọ mà có chứng bệnh mùa đương mùa rét mà có chứng bệnh nhiệt, tật bệnh biến thường cũng nhiều, vậy phải nên biết chứng bệnh rắng hơn thời khí, thì liệu trị phải theo chứng bệnh, thời khí rắng hơn chứng bệnh, thì liệu trị phải theo thời khí.

Trị theo tình thiên

Tình bẩm người ta có người thiện ám, có người thiên dương, thì lại phải tùy tình liệu trị. Giả như tình thiên ám hư, thấy không đã chẳng bức dương ki phát việt ra ngoài, sinh chứng nóng rét, hoặc đổ hồ hồi dãn đấp, thì dẫu đương mùa rét, cũng phải dùng lương tễ cho được tư ám, chớ không theo thời lệnh mà dùng phương tễ tân ôn được. Giả như tình thiên dương hư, dương khí không đủ nên vệ bì ngoài, mà sinh chứng hư hàn, mình mẩy ăn không so kép mà vẫn rét ran cầm cập, thì dẫu đương mùa nóng bức, cũng phải dùng ôn tễ cho được ôn bổ chớ không theo thời lệnh, mà dùng phương tễ khổ hàn được.

Trị theo khí bẩm

Người ta bẩm thụ khí âm khí dương của giời đất mà sinh ra, thì hoặc mạnh hoặc yếu, cũng theo khí vận giời đất, khí vận đời xưa hậu đời nay bạc, cho nên người đời xưa thường sống lâu ngoài trăm tuổi, người đời nay sống lâu đến bảy mươi tuổi đã là hiếm có, những cụ tiên đó. đã không chấp nệ có phương để chữa bệnh cho người đời nay được nữa, phương chi tiên sư làm cho nguyên khí trác táng, vậy những phương khẩu truyền công phu, như phương đề đáng, phương thừa khí chế hoa, sao cho bằng phương bổ trung phương qui tỉ, phương lục bất vị, viên sông viên bổ, mới là hợp pháp thích thời, mà dẫu cho có chứng bệnh đáng phải dùng phương tễ tân nhiệt, cũng hãy thử dùng phương tễ khổ hàn, cũng hãy thử dùng phương tễ thanh lương, chớ không nên khinh dụng quá lắm tổn thương khí huyết. — Người ở đường sinh, cốt nhớ có khí huyết, bởi khí huyết hư, ngoại tà mới thừa hư xâm phạm mà sinh bệnh, chữa bệnh mà không điều dưỡng khí huyết, vậy càng thuốc thang, tụng phá càng hão, đó chẳng phải là dùng thuốc để làm cho người ta chóng chết hay sao!

Nói tóm lại

Người đời xưa đã có cái kiến thức soi biết trong tạng phủ người ta, lại hết lòng suy nghĩ để giúp đời, đối với lớp lớp phương, dùng vị ít mà phát lộng nhiều, khác nào quân mạnh kéo một đường, chiến nào chẳng phá vỡ thành bắt được giặc; người đời nay đã không có kiến thức như người đời xưa, mà dụng lại không quyết đoán, dùng vị thuốc nhiều mà phần lượng không có mấy, cho mong vị nọ đỡ vị kia, vậy bệnh nọ mà lần lần được khỏi là may, chứ bệnh bằng thì không những là không khỏi lại càng thêm bội.

Nhưng xét cho kỹ, Làm thầy trị bệnh cho có định kiến, mà người bị bệnh không tin cậy giữ lòng sẵng không thể được, vì người đã có bệnh thì chính là tiết thư, thuốc thang cho có khi lại đến đầu, chỉ quanh quẩn là lợi cầu sự để thôi, không nhờ được có ích khi kiên hình, cũng không vậy bèn cho trung khi nội, thì dẫu đại hoàng phác tiêu, cũng không làm hại, vinh huyết khô, thì dẫu ma hoàng thương hoạt, cũng không đã hề hấn, nguyên dương thoát, thì đã thương quế phụ tử, cũng không hết nóng, âm hư hỏa bốc, thì lại cũng lên chí bổ, cũng không biết lạnh, chính khí thương, thì dẫu sâm kỳ qui thật, cũng không thấy bổ, như vậy, thầy chữa bệnh cho bằng phương này vài thang không thấy khỏi lại xoay phương khác, hoặc người bị bệnh mới uống thuốc của thầy nọ vài thang không thấy khỏi lại tìm thầy kia, thì còn mong công hiệu sao được.

(Còn nữa) Phàng-năng-Tĩnh

HỘI BẢO TRỢ NHƯ TÂY DU HỌC Ở TRUNG-KỲ

(Tiếp theo)

TIẾT THỨ NĂM

Thể lệ cấp cho học phí cấp cho toàn phần hoặc nửa phần và thưởng phí

Khoản thứ 23 — Mỗi năm trị-sự hội-đồng sẽ định số học-phí nên cấp cho cả toàn phần hay là nửa phần trong năm ấy, hay là chỉ cấp thuyền phí mà thôi, các nam học-sinh nữ học-sinh sang học bên qui quốc, sẽ chiếu số tiền học phí mỗi phần nên cấp bao nhiêu, thì gia-tư của họ mà định.

Khoản thứ 24. — Sinh giả thể cấp phí học-phí và thuyền-phí sẽ do trị-sự hội-đồng tuyển ngôi, và do đại-hội-đồng duyệt định, và trình quan Khâm sứ đại thần duyệt ý, cũng như thường trình nếu.

Khoản thứ 25 — Học-phí mỗ người toàn-phần trong một năm nhiều nữa cũng chỉ được 10.000 f., còn học-phí nửa-phần nhiều nữa cũng chỉ được 6.000 f. mà thôi.

Khoản thứ 26. - Những học-phí toàn-phần và nửa phần hoặc tuyền-phí chỉ cấp cho nam-học sanh và nữ-học-sanh sang học các trường Trung-đẳng, Cao-đẳng và thực nghiệp theo công-lệ bộ Qui-quốc, còn các môn khác thì không được chiếu theo lệ này.

Khoản thứ 27 — Các học-sanh người nào muốn cấp học-phí, thuyền-phí phải có văn bằng: Pháp quốc tú tài, Đông-pháp tú-tài, Cao-đẳng Tiểu-học Pháp, Sơ đẳng tiểu-học Pháp, Pháp-việt-tạo đốc tiểu-học, tốt-nghiệp và tiểu-học tốt-nghiệp, chứng một quyển tiểu-sách của học-sanh ấy trước để làm bằng.

Khoản thứ 28 — Cái đơn của học-sanh xin trợ-cấp, phải đem trình nạp cho chữ hội trị-sự hội-đồng, và phải làm theo:

1. 1 tờ giấy cho phép của cha mẹ hay là của người giám-thị.

Làm bằng giấy tiêu-chí hay là giấy có tem.

2. 1 tờ giấy chứng-nhận tinh-hạnh lương thiện.

3. 1 tờ giấy khai-sanh.

4 1 tờ chứng-chỉ của quan thầy thuốc mà bản-hội lựa cử, để xét những học-trò có thể qua học bên Qui-quốc, tờ giấy ấy có đến bảng.

5. 1 tờ giao-ước của học sinh tình-nguyện tuân theo thể-lệ của bản-hội.

Khoản thứ 29. — Học-sanh muốn học về môn nào, thong đơn phải nói rõ.

Khoản thứ 30 — Khi nào học-sanh muốn đổi học khoa khác phải trình với trị-sự hội-đồng cho phép mới được, nếu không tuân thì đình cấp học-phí.

Khoản thứ 31 — Nếu trong ba năm đi thi và khảo hạch về các môn học-sanh mấy lần đã học, mà người nào bị hỏng luôn, và nam-học-sanh hay là nữ-học-sanh ấy ở đã tỏ ra là người hạnh-kiểm không được tốt, thời sau khi bản-hội báo-cáo cho họ và cho cả mẹ họ biết rồi, sẽ có quyền đình cấp học-phí, khi ấy tiền tàu đi về do trị-sự hội-đồng tuyển-định; cũng được đặc cách thu tiền do hội sẽ cấp cho nhưng chỉ được cấp tại trong hạng năm tháng sau khi đã báo-cáo cho họ biết rồi.

Khoản thứ 32. — Chiếu theo tuổi tây, kể từ ngày nam-học-sanh hay là nữ-học-sanh đáp thuyền đi học, người nào tuổi trẻ phải cho đủ 13 tuổi, người nào niên tuổi cũng không được quá 25 tuổi.

Khoản thứ 33. — Tiền đi tàu của học-sanh được cấp học-phí do bản-hội chịu, nên đáp hỏa-thuyền nào do bản-hội lựa, nhưng chỉ cho đi hạng ba. Lại cũng có học-sanh chỉ được cấp tiền tàu như đã nói trên ấy, mà không được cấp cho học-phí, khoản ấy sẽ do trị-sự hội-đồng xét kỹ giatư của học-sinh mà định.

Khoản thứ 34. — Bản-hội chỉ cấp tiền tàu đi về cho cái nam học-sanh hay là nữ học-sanh đã đậu tốt nghiệp và nhân bệnh trở về mà thôi, nếu trái lời giao-ước và không có bản hội cho phép mà tự bỏ học, với bỏ thi ông như khoản 31 đã nói trên, thì tiền tàu đi về trở ra sự đặc cách cấp cho như trong khoản 31 đã nói ngoài, đều do học sanh ấy tự chịu lấy.

Khoản thứ 35 — Các viên chiếu-liệu bên qui quốc, do các học-sanh tự lựa, nhưng lựa viên nào phải có bằn-hội ưng cho mới được, sẽ do bản-hội lâm-cử để trở tiền tàu và tiền học cho các học-sanh ở trường cùng đem những tình đó trần-tình của các học sanh bá cáo với trị sự hội-đồng biết.

Khoản thứ 36. — Khi gửi học-sanh trong khi bản-hội cho sang học ở bên qui quốc, thì tất cả các việc ăn ở, học tập và vật dụng, chi phí đều do viên chiếu-liệu bên-hội, để đặt hay là để y, bổ quản chiếu cố hết thảy.

Khoản thứ 37.— Phàm *con xin* ấy thông-thành đáp tuyển, phải gửi nạp trị sự hội đồng trình với viện sơ một, để đệ trình với tòa Khâm-sứ thì mới nên.

TIẾT THỨ SÁU

Nói về việc thay đổi giải tán và tinh-sổ

Khoản thứ 38.— Chương-trình điều khoản này, lâm thời cũng có chăng-chuyển bổ-nghị đặng, sang thay đổi thế nào, phải do đại hội-đồng chước-định. Điều chương-trình điều-khoản này, mà sau có thay đổi, bổ-nghị điều gì, phải trình quan Khâm-sứ đại-thần, với viên Cơ-mật duyệt ý rồi, mới được thi hành.

Khoản thứ 39 — Bản-hội như muốn giải-tán, phải có hội-đại-hội, mà đại hội hiện-diện có 3 phần trong 4 phần số hội-viên thảm định mới được, như có viên nào gởi thư phiếu nghị hay là ủy người thay mặt cũng cho.

Khoản thứ 40 — Trong khi giải tán sẽ đặt các viên Trị-sự hội-đồng coi bản việc tính-toán tiền-bạc cho thành khoản.

Khoản thứ 41 — Duy đại-hội-đồng mới được đem bạc công giúp cho các thiện hội hay là việc công ích khác, thì y đại-hội-đồng chọn, nhưng trước phải xem số bạc công trong hội hiện còn nhiều hay ít, trích để lại cho đủ số tiền để lượng-sấp tiêu tàn cho các học-sanh ở bản qui-quốc đi về mới được.

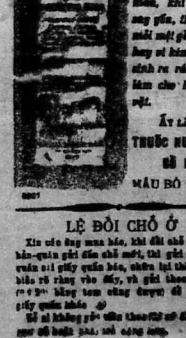
Các việc linh trưng và đấu giá

Đến ngày 20 novembre 1926 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá mua 7 tỉ 31.700 m3 đá để dùng về việc trị thủy trong năm 1927.

Lô thứ nhất: 3 900 = 3 ký quỹ tạm 250 $
— nhì 2.200 = 3 — 125
— ba 3.800 = 3 — 140
— tư 3.700 = 3 — 140
— năm 4.500 = 3 — 225
— sáu 6.200 = 3 — 220
— bảy 7.400 = 3 — 245

Đến ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ 15 tại sở công chính Hanoi sẽ đấu giá làm một tòa nhà năm lớp cho trường kỹ-nghệ thực hành ở Ha pho g.

Việc làm đáng giá 15 476 $ 94
Ký quỹ tạm 250 $ 00



Nhà Bà-chuông

TỔC LÍ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

84, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết mới.
Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì bịnh huyết sinh ra nóc phải, làm cho hay ho nổi.

ÁY LÀ:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 12 440

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quấn báo, chứa lại thế nào thì báo-quán gửi trả vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chữ tiền giấy quấn báo đi.

Để xét không phải tiền thong-tin để đi nguyên cả bức thư gửi cho báo-quán.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

MUỐN BÁN RẺ !!

Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ :

Tủ sắt đựng bạc.
Tủ lim bày hàng
Và các hàng dạ, laine, v.v ..
Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.
Nên đến xem ngay.

NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, Hanoi

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Trước khi diễn *Kim-vân-Kiều* (Hồi thứ 2) Hát chèo cải-lương, thời bản viện diễn luôn ba tích hát chèo cổ rất hay để hiến các quí khách.

Tối thứ hai 15 Novembre
TÔN-MẠNH, TÔN-TRỌNG
Mấy đời bánh đúc có xương,
Mấy đời gì ghẻ có thương con chồng,
Đào Thịnh đóng vai Trinh-Nguyên hát giọng ba-than ba-vãn nghe rất ai oán.

Tối thứ năm và thứ sáu 18, 19 Novembre
sẽ diễn
KIM-VÂN-KIỀU
(Hồi thứ 11)
Hát chèo cải-lương
Soạn giả : Nguyễn-ngọc-Châu

Hồi thứ 1 diễn đi diễn lại bốn lần đều được vừa ý các khán quan, thế mà hồi thứ 2 này lại hay hơn thời chắc hẳn không đến nỗi phụ lòng uyến-ái của các qui-khách.

Đúng 8 giờ 30 mở màn, mời các ngài chiếu cố đến đúng giờ mà xem *cảnh hoạt-tượng* lần này bài trí khác hẳn lần trước.

SAN-NHIÊN-ĐÀI

Lại hát tuồng thêm mấy tối nữa là :

Từ tối thứ ba 16 Novembre
Đến tối thứ hai 22 Novembre 1926

Đáng lẽ bạn hát tuồng chỉ hát ở bản rạp đến tối thứ sáu 12 novembre 1926 thì thôi để đi hát ở các tỉnh. Song có nhiều quý-khách ngỏ ý muốn xem hát tuồng Bắc mấy tối nữa, vì các ngài không ngờ rằng người Bắc ta điển tuồng được hoàn toàn đến như thế, và tiếc rằng mấy tối hát sau cùng của ban hát tuồng, các ngài không kịp đến xem.

Vậy bản rạp xin chiều ý các quý-khách mà lưu ban tuồng lại mấy hôm nữa để khỏi phụ tấm lòng quí hóa của các quý-khách đã chiếu cố đến bản rạp và ban tuồng cũng xin sẵn lòng ở lại hát thêm 1 tuần lễ nữa (là từ tối thứ ba 16-11-1926 đến tối thứ hai 22-11-1926) và tình nguyện xin trả hết tài ở sân khấu, trước là để tạ các quý-khách đã có lòng chiếu cố đến xem hát ở bản rạp, sau là để hiến các quý khách thêm mấy tối mua vui nữa.

Trong mấy tối hát tuồng bắc này bản rạp xin chọn toàn những tích hát rất hay và rất vui trò.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI
Kính cáo

Tối thứ hai 15 Novembre 1926
KIM VÂN KIỀU
(Hồi thứ ba)
Diễn từ hồi Thúc-ông đi thưa quan để bắt Thúc-sinh bỏ Thúy-Kiều cho đến lúc Kiều gặp Từ-Hải. Hồi này vui trò và có cảnh đánh đồng thiếp.

Tối thứ ba 17 Novembre 1926
Hát tuồng
TANG ĐẠI CẢI NỮ
NGỘ LƯƠNG-DUYÊN
Tích hát này rất vui và vui trò: đã điển lần trước được nhiều qui-khách ban khen và hoan nghênh lắm.

Tối thứ tư 18 Novembre 1926
Hát tuồng
TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN
1° QUAN HƯNG TRƯƠNG BÀO TRANH CÔNG
Diễu hồi Quan-Hưng và Trương-Bào tranh nhau đi đánh báo thù cho Trương-Phi, rồi giết được Phan-Chương. Có than vãn nhiều câu rất hay.
2° MẮM BÁN HƯƠNG
(Hài kịch)
Tích này rất vui ai xem cũng không thể nhịn cười được. Qui-khách có đến xem hát thì mới rõ.
3° HÒA-THƯỢNG ĐÀ HÒA THƯỢNG
Tích hát này, rất hay và vui trò ; vui nhất là chỗ Điển-chi-Quán đánh nhau với sư.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Thưa các ông các bà,

Tôi từ khi phụ-quản khuất bóng, ngày đêm nằm chăm bẻ nội-trợ, sáng nghiệp nhọ-khoa, cảnh tuổi lác già nua, bao đã trải các tà thỏ-lận. Tuy vậy mà tôi vẫn phải lam làm thu quên, giông-giả sớm khuya, những mong con phương-trưởng, an nhờ phật-tổ, theo nếp trâm-anh mà phẩm-hạnh tinh-anh nay sung sướng. ngờ đâu xe cát bể đông. Dậy con, con cứ lông bông chơi-bời. Của làm nước mắt mồ-hôi. Mà con phá-tán ai người chả đau ?

Mất lòng trước được lòng sau.
Xin ai cho nợ xem câu dặn này :
Bao trương cáo-bạch may nhời đấy,
Lắm nợ làn khán gác mặt này,
Cự-Lâm Lý-Miệu đừng thuê mượn,
La-Uyên Cửu-trợ chớ chào vay,
Tin sao chúng nói nhời ngon-ngọt,
Nghĩ cảnh tôi đây xiết đắng-cay !
Dậy con từ thuở còn thơ đấy !
Ai có cười cho chúng mới hay.

La-Uyên, Trần-thị Chi, lai cảo.
5.944

Agent d'Annonces en Europe
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Treschel PARIS
29 & 33 Ludgate Hill LONDRES

BẮC-NINH

Hỏa-tai. — Hồi 7 giờ tối hôm 12 nhà bà trưởng-Trực ở gần chợ Yên-xá, chưa rõ vì cớ gì mà cháy mất một cái nhà lá ở, rồi lại cháy lan sang một nhà bên cạnh nữa, may các nhà lân bàng đến cứu và lính đem vài rẵng ra chữa ngay được, nếu không thì còn cháy lan ra các nhà về rất phố ấy.

Ngã xe đạp. — Lúc 9 giờ sáng hôm 13 tây bà Hồ trực 70 tuổi đi đường bị một người lính khố đỏ đi xe đạp đụng phải ngã lăn ra bên đường, trước cửa nhà thờ, phải nằm hơn một khắc đồng hồ mới trở dậy được. Lỗi tại ai chưa biết, mới biết người lính này cũng khá, là thò tay vào túi lấy vài hào đưa bà cụ rồi mới lên xe đi.

Đứa bé đầu to. — Sáng hôm 13 tây một người đàn bà trạc độ ngoài 30 tuổi, không biết quê quán ở đâu tay bế một đứa con trai mới đẻ được 3 tháng đầu to bằng gấp hai đầu người lớn, đem lên lính cho nhà thờ, nhưng nhà thờ không nhận, thì người ấy lại mang đi sác phố hỏi ai xin thì cho.

Lời cám ơn. — Lũ cháng tôi xin có lời trân-trọng cảm tạ, các quan, các cụ, các ông, các bà, đã có lòng quí hóa đi đi đưa đám, cùng gửi giấy chia buồn, và cho đồ phúng viếng bà thân sinh ra chúng tôi, nhạc-mẫu chúng tôi, tổ-mẫu chúng tôi, tổ nhạc-mẫu chúng tôi là :

Bà NGUYỄN-THỊ-HUAN

hưởng thọ 71 tuổi, thụ-chung ngày mồng sáu tháng mười ta, đã cất đám ngày mồng tám tháng mười ta tức là ngày 12 novembre 1926.

Trong khi tang-gia bối rối, có điều gì sơ-xuất, xin các quan, các cụ, các ông, các bà thứ tha đi cho.

Đích-tử: Phạm-x-Lạng dit Quant, Liêm-phóng lòn sân-cưới phòng phán-sự,
Cô-ai tử: Phạm-v-Uẩn, nguyên Bảo-kỳ tư-vấn nghị-viện
Phạm-xuân-Gồn, Niêm-thống phó chánh-trưởng
Phạm-xuân-Cẩn dit Năm Cẩn, buôn-bán hàng thêu và đăng-ten

Cùng các con gái, các dâu, con rể, cháu rể, các cháu nội ngoại gái đông gia-đăng bái tạ.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Sắp có cuộc thuyền chuyển trong ngạch quan-lại. — Có tin rằng nay mai sẽ có cuộc thuyên-chuyển như sau này : Quan Tổng-đốc Thanh-hóa Ưng Bình sẽ về hưu, quan phó doãn ở Huế Thái-văn-Toàn hoặc là quan Tổng-đốc Quảng-nam Tôn-thất-Tế đổi đi tổng-đốc Thanh-hóa. Quan bố-chánh Ưng-Tôn về phủ doãn Thừa-thiên, quan phủ Triệu-hóa ở Thanh-hóa bây giờ sẽ về làm chức phủ-thừa ở Huế.

THANH HÓA

Một đám cháy to ! Năm người thiệt mạng ! — Hôm 11 tây vừa rồi hồi 10 giờ rưỡi trưa, nhà Đặng-văn Ngô ở làng Thương-lạc phủ Hà-trung có phát hỏa do tự nhà bếp tỏi ra. Vì lợp bằng cỏ lên mái tranh nên cháy, thành ra cháy lấy sang ba cái nhà gạch cũng của nhà ấy rồi cháy sang các nhà ở gần đấy, cả thảy cháy mất 30 nóc. Trong một cái nhà gạch kia lại có năm người chết cháy, vì nhà này chỉ có một cái cửa trước bước vào, mà lửa thì ở ngoài bốc vào thành ra người ở trong không thể chạy ra, đến lúc mái nhà sập xuống thì chết. Trong 5 người chết thì có 3 đứa trẻ con, một đứa 4 tháng, một đứa sáu tuổi, và một đứa 12 tuổi, và 2 người đàn-bà. Lại có một người đàn-bà nữa bị bỏng nặng đem đến nhà thương điều trị. Thảm nhất là lúc lửa tắt rồi người ta đi vào trong cái nhà cháy có người chết đó, thấy một người đàn bà đương còn ẵm đứa con bốn tháng mà chỉ còn một đống đen thui thôi. Đáng lòng thay !

Ngã xe đạp. — Chiều hôm 12 vừa rồi, tại con đường lên nhà-thương có xảy ra một cái ngã xe đạp mà lại là một tay sành xe đạp bị. Số là M. Kế và M. Ninh ở trong nhà thương đi xe đạp ra, M. Kế đi trước gặp khi tan học, học-trò đi về, M. Kế tránh thế nào bị ngã, vừa M. Ninh đi đến ngã lăn theo hai người đều bị thương, M. Kế thì bị xước da nhiều chỗ và rách áo quần, còn M. Ninh thì gãy mất mấy cái răng và sứng sờ rách mặt.

TOURANE

Lễ kỷ-niệm ngày Đình-chiến. — Lễ kỷ-niệm ngày Đình-chiến năm nay gặp được hôm trời quang mây tạnh, cho nên các ngài tiết và các cuộc chơi đua đều lần lượt thi-hành theo trật tự, mà công chúng cũng nhân buổi nắng ráo lm-áp đi xem hội đông lắm thực là vui vẻ hơn mấy năm trên.

8 giờ sáng duyệt binh trước tòa Đốc-lý.

Có 4 giải là : 12$, 9$, 6$, và 4$.

Từ 10 đến 11 các trò chơi về.

Từ 16 đến 17 giờ đá banh trên vạt đất trống trước nhà thương An-nam, thưởng 25 $ cho bên được và 5$ bên thua.

Đến 20 giờ rưỡi rước đèn và thi đèn, có 5 giải, là : 25$, 20$, 15$, 10$, và 5$.

Từ 21 giờ cho đến sáng. — Các qui quan nhảy đầm tại nhà hát.

VỆ-SINH-BÁO

Direction : 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chi nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.

Nay làm sổ mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, xin *để to lên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.

Vệ-SINH BÁO

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đa đầy, đau đa đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, thế tiên. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

Có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Rất thuốc bột

SUDOL

thì lức khắc tuyệt nọc

RÔM-SÀY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rẻ : thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý về công, mà giá lại rẻ.

MỘT hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI

Thường nguyệt đêm thu

Có mấy cô tân-thời, nhân đêm thu vui vẻ, có mời giảng trong muốn đỡ nhau đi thưởng nguyệt trong năm bình khang. Đi rồi nghe chỗ no bằng, chỗ tìm đến, các cô ấy chính thấy người thì lẻ ng thường nguyệt đêm ban lại càng tỏ mọc, lời vào một nhà chỉ em kia chơi có khách hát. Vào đến nơi chuyện trò chi kỳ một hồi thì chỉ em phu nước đem bé ra rồi đồng các cô tỏ tình ra nguyệt đêm thu. Đang ăn uống một cô ấy nói rằng : — Các chị ơi ! mua được thứ gì ngon tốt mà không bán ở đời thơm, lại mua thứ chả quế gì thế này chẳng có hương vị gì cả.

Vì chỉ em thấm rẻ mua thứ chả tạp biệu, thấy các cô tỏ chả hai không biết giá nhời lại làm sao mấy thì cách nói đối rằng :

— Thưa các quan, nhà tôi đặc chế có chả Kim-Thái-Tử ngon, nhất, nhưng vì chồng tôi không thu thấy hiệu, tôi phải mua thứ chả này, xin các quan xơi tạ ý vậy.

Một cô ấy nói thế thì biết chỉ em muốn quách mình, liền gắm ngay một câu rằng :

Nhân vui tiện bước tìm vào
Chén chè Kim-Thái đây nào t.iếu chi
Số ba hãi ! ngoan tạ gì ?
Biết sao sự lỗ ai thì chẳng sợ
Các chị ơi ! ngẫu sung biết rằng cảnh nồng chè đã đã thua nhiều tỏ nên thì không giám thở ngắn dài nữa.

Thu-thanh

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, lành cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, tóc cá bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Trám răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

8$68 một hộp cầu cachets

MAO-SENG

17, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MAY MÔI SỐ 245

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, vông, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ. ai hiệu muốn mong đồng khách.

Quí-khách có dùng, xin chiếu cố.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Urojormine

Giá 1$30 một hộp

GRAND ARRIVAGE !!!

Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie.

Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes — pour ameublement — Grand choix du Baguettes Dorées pour encadrement et tenture.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA,
7 Rue du Chanvre Hanoi — Tél. n° 250.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trò-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Lời xem kỹ các cửa bách-hóa bán ở trong thứ tờ tự hại lắm.



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Trong nhà trong cửa ai ai cũng phải có sẵng

THUỐC HƯƠN PASTILLES

VALDA

đựng Khi có con nít đi học, Khi có ông già bà cả ra vô, Cũng có người phải đi ra tới sở làm,

THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH

hoặc ngậm cho thơm cỏ thong hơi Khỏi bịnh, hoặc ngăn mà trừ bịnh, như Khi sổ mũi, đau cổ, mệt thở, ho đàm, tức ngực, vân, vân. MÀ NHỚT LÀ PHẢI NHỚ

dùng lấy một thứ

THUỐC HƯƠN PASTILLES

VALDA

mà thôi

bán đựng trong hộp coi trên nhãn phải có hiệu chữ

- VALDA -

MỚI THIỆT PHẢI

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ gìn khỏi hư-hỏng và mất

3016

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều-trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, nhưng nếu xem xét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thức dậy khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đàm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tàng chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *Santal Monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không tài nào tuyệt hết nọc được. Bệnh này nếu chưa tuyệt hết nọc mà đi cưới ngay vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn-bà, vì bệnh tất chuyển sang người đàn-bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng ghê gớm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì dễ hơn thuốc *Santal Monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào-chế ra, chuyên trị về chữa bệnh lậu và làm cho khỏi My sang các cơ-quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu nghe những lời bạn ít từng chải mà dùng những thuốc không có giá-trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *Santal Monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *Santal Monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh,rửa các nơi, nào bàng-quang, nào quả thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào-chế bằng nhiều dược-phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.



Ở các hàng bào-chế lớn đều c

Những ai yếu ống-phổi



Nếu biết bảo hộ bộ máy hô-hấp, thì không sợ gì rét, mưa, xương. Bảo-hộ không phải là bận nhiều áo, hay là dùng những đồ bọc cổ, nhưng là làm cho ống phổi, và ống phổi có những thuốc trừ-trùng bảo-hộ. Vậy thế mà chỉ có thuốc:

GOUDRON GUYOT

chính-hiệu là có thể thấm-thía vào bộ máy hô-hấp, mà bảo-hộ cho được chắc-chắn. Dùng thuốc ấy giữ được sự cảm, và bệnh ho, và trừ được các bệnh mới hay cũ, của bộ máy hô hấp. Có khi lại ngăn-ngừa được cả ho lao nữa.

Đòi lấy thứ GOUDRON GUYOT thực hiệu (nước, viên, hoặc bánh). Thứ nào cũng có giấy hiệu ba sắc, tím, xanh, đỏ, và đề tên hiệu Maison FRÈRE 19, Rue Jacob, PARIS. Chớ mua các thứ bắt chước làm giống thứ thuốc này.

Hiệu bào-chế nào cũng có



COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót — Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ả ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC BỔ TĂNG SỨC VÀ TRỊ BỊNH RẤT CHẾ BA BỐI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng khắp ba châu đều công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tăng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn ngon, thuốc đó lấy làm hay và thí giảm ai không dùng quên đặng.

Ai ai đang có ốm đang đau, nhưng là nội bịnh mà cũng đều bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: Đ'nh ho huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái hơn, ho cảm mạo tóc ngực, rét hơn con lười trống trẻ trẻ trong tỉ vị các bịnh đó đều chưa chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái lớn đang lớn nàng đến bổ kỉ khi lớn sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên nếm thuốc QUINA LAROCHE.

Không người nào ở xứ hay có thấp ra cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những có trừ bổ mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe lại thêm sức lực, ăn uống ngon và có chừng về chẳng bị giảm bớt thuốc ra rằng. Nước ngọt thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc gì bằng.

Từ năm [illegible] QUINA LAROCHE thì chẳng là có đăng có vạn giấy chứng tỏ thì cho ra của mấy người bịnh và có vạn giấy của các quan lương y khắp nơi đồng là.

Bất kỳ thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly cơ bữa theo chai ruou trọn một ngày trong hai bữa ăn. Các muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, nếu 3 ly nước có rét 3 giờ rưỡi, thì ly ly chất uống trước có nhẹ gió.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì nếu không pha nước mà khi trên nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

SÂM-BANH CỔ TRẮNG

Duc de Brémont

Rượu ngon

GIÁ RẺ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007

ĐỘC TRÙNG

có phải trừ tuyệt nhọc thuốc

Tœnifuge Français

quan lương-y **DUHOURCAU**

hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền

Uống mười hai liều thì hết khỏi tổng thuốc sổ

Có bán ở Paris tại tiệm **LEGOUX Frères** 40, rue de Turenne, và chung các nhà thuốc

---

Nhà Bán-đồ « TÍN-TÍN » Hà-nội, ở phố hàng Trống, đầu-nhất, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Đau bụng ngài đau dạ dày đã thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỉ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

RƯỢU PIPPERMINT



ĐỜI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này uống mát khan tiếng và tiện.

Làm bổ giường tin anh.

BÀ CHỮA NHỮNG CRÉ-ES BẠT-HÀ.

Pha lộn với nước, rượu Bạt-La Pippermint sẽ lấy làm thơm mà tinh. Hãng GET ra từ năm 1790 ông **GET FRÈRES**

ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

Nếu nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong lại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thông lại chảng.

Vậy xin Liệt qui lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

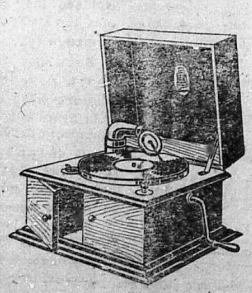
THƯƠNG-QUẾ LÂM

Trị KHOA Y-SINH

36, Phố hàng Buồm Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI



MÁY NÓI « ODÉON »

Hòm gỗ sơn, cái bán dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphir, hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

35$ và 25$

Có nhiều đĩa hai mặt.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

XIN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

THO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1$25**

GRANULÉ HISTOGÈNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1$25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm ưng 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1$25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0$80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ độc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định: Francs	**72.000.000**
Tư bản nộp rồi: »	**68.100.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294: »	**81.089.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ nhiệm hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiện viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

3048

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)